

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM

Thí nghiệm & kiểm định chất lượng công trình



HỒ SƠ NĂNG LỰC |
COMPANY PROFILE



VINFRACO
& Verification
& Laboratory



VINFRACO
& Verification
& Laboratory

THƯ NGỎ



Kính gửi: Quý Khách hàng và Quý Đối tác,

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hạ tầng Đô thị Việt Nam (VINFRACO) xin gửi tới Quý Khách hàng và Quý Đối tác lời chào trân trọng và lời cảm ơn chân thành nhất vì sự quan tâm, tin tưởng và đồng hành trong suốt thời gian qua.

VINFRACO hoạt động trong lĩnh vực đầu tư, tư vấn, thiết kế và thi công xây dựng các công trình hạ tầng đô thị, dân dụng và công nghiệp. Với định hướng phát triển bền vững, chúng tôi luôn đặt chất lượng công trình, tiến độ thi công và hiệu quả khai thác lên hàng đầu, coi đó là nền tảng để xây dựng uy tín và giá trị thương hiệu.

Bằng đội ngũ cán bộ kỹ sư, chuyên gia giàu kinh nghiệm cùng hệ thống quản lý chuyên nghiệp, VINFRACO không ngừng nâng cao năng lực, ứng dụng khoa học kỹ thuật và giải pháp tối ưu nhằm mang đến cho khách hàng những công trình an toàn, bền vững và hiệu quả.

Chúng tôi mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, hợp tác lâu dài của Quý Khách hàng và Quý Đối tác, cùng nhau kiến tạo những giá trị bền vững cho cộng đồng và xã hội.

Trân trọng!

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM (VINFRACO)

CHỦ TỊCH HĐQT
BÙI VĂN THỌ



MỤC LỤC

THƯ NGỎ	02	NĂNG LỰC THIẾT BỊ	13
THÔNG TIN CÔNG TY	05	CÁC HẠNG MỤC THÍ NGHIỆM	14
THÔNG ĐIỆP CÔNG TY	06	MỘT SỐ MÁY MÓC	16
GIẤY TỜ PHÁP LÝ	08	CAM KẾT CHẤT LƯỢNG	17
SƠ ĐỒ TỔ CHỨC	10	GIẤY CHỨNG NHẬN	18
NĂNG LỰC NHÂN SỰ	11	MỘT SỐ HỢP ĐỒNG	26
NĂNG LỰC TÀI CHÍNH	12	CÁC DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN	33



VỀ CHÚNG TÔI

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hạ tầng Đô thị Việt Nam (VINFRACO) được thành lập vào ngày 11/03/2009, là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và hạ tầng kỹ thuật, trong đó thí nghiệm và kiểm định chất lượng công trình xây dựng là một trong những lĩnh vực chuyên môn trọng tâm. Công ty sở hữu hệ thống phòng thí nghiệm được công nhận theo quy định của Bộ Xây dựng, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá và quản lý chất lượng công trình.

Trong quá trình hình thành và phát triển, VINFRACO luôn chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, đầu tư trang thiết bị hiện đại và xây dựng đội ngũ kỹ sư, kỹ thuật viên có trình độ cao, giàu kinh nghiệm thực tiễn. Các hoạt động thí nghiệm – kiểm định của Công ty được triển khai theo đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, đảm bảo tính chính xác, khách quan và độ tin cậy cao trong quá trình đánh giá chất lượng vật liệu, kết cấu và công trình xây dựng.

Với năng lực chuyên môn được củng cố qua nhiều năm hoạt động, VINFRACO đã tham gia thực hiện thí nghiệm và kiểm định cho nhiều dự án giao thông, hạ tầng kỹ thuật, công trình dân dụng và công nghiệp trên phạm vi toàn quốc, góp phần đảm bảo chất lượng, an toàn và hiệu quả cho các công trình xây dựng.

THÔNG TIN CÔNG TY



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM

Địa chỉ trụ sở chính: 04B – Tầng 1, nhà CT4, Khu đô thị mới Tứ Hiệp, phường Yên Sở, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

VP Trung tâm thí nghiệm tại Hà Nội: Xóm 10, xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

VP Trung tâm thí nghiệm tại TP. HCM: Số 630/11 QL13, phường Hiệp Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Số điện thoại: (+84)- 0243.200.4871 **Email:** vinfraco@gmail.com

Fax: (+84)- 0243.200.4891

Người đại diện: BÙI VĂN THỌ **Chức vụ:** Chủ tịch HĐQT

Mã số thuế: 0103578392

Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng

Ngày thành lập: 11-03-2009



TÂM NHÌN

Trở thành đơn vị thí nghiệm và kiểm định chất lượng công trình xây dựng uy tín hàng đầu, được các Chủ đầu tư, Ban QLDA và Tư vấn giám sát tin cậy lựa chọn trong các dự án hạ tầng, giao thông và công trình trọng điểm trên phạm vi toàn quốc.



SỨ MỆNH

Cung cấp các dịch vụ thí nghiệm, kiểm định và đánh giá chất lượng công trình một cách độc lập – trung thực – chính xác, góp phần đảm bảo an toàn, độ bền và hiệu quả khai thác lâu dài cho mỗi công trình xây dựng, đồng thời tuân thủ nghiêm ngặt các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và quy định pháp luật hiện hành.



01

CHÍNH XÁC

Thực hiện thí nghiệm và kiểm định với độ chính xác cao, dựa trên thiết bị đạt chuẩn, quy trình chặt chẽ và đội ngũ chuyên môn vững vàng.

02

TRUNG THỰC

Cam kết độc lập, khách quan, phản ánh đúng chất lượng thực tế của công trình, không bị chi phối bởi bất kỳ lợi ích nào ngoài yêu cầu kỹ thuật.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

03

TUÂN THỦ

Tuân thủ đầy đủ quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế, cũng như các quy định trong quản lý chất lượng công trình xây dựng.

04

TRÁCH NHIỆM

Chịu trách nhiệm đến cùng với kết quả thí nghiệm, hồ sơ báo cáo và tác động của kết quả đó đối với công trình và xã hội.

GIẤY TỜ PHÁP LÝ

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 0103578392

Đăng ký lần đầu: ngày 11 tháng 03 năm 2009

Đăng ký thay đổi lần thứ: 10, ngày 08 tháng 11 năm 2023

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HÀ TẮNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM URBAN INFRASTRUCTURE CONSTRUCTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VINFRACO., JSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

04B-Tầng 1, Nhà CT4, Khu đô thị mới Tứ Hiệp, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243.200.4871

Email: vinfraco@gmail.com

Fax: 0243.200.4891

Website: vinfraco.com.vn

3. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Năm tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 500.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: BÙI VĂN THỌ

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 10/10/1978 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030078006050

Ngày cấp: 08/12/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 4 ngõ 158 Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 4 ngõ 158 Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam



TRƯỞNG PHÒNG

ĐỖ THANH HUYỀN

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
ĐỖ THANH HUYỀN

GIẤY XÁC NHẬN THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

SỐ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2023

Số:



463234/23

GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

Phòng Đăng ký kinh doanh: Thành phố Hà Nội
Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà Trung tâm giao dịch công nghệ thương mại Hà Nội - Khu
lên cơ Vở Chi Công, số 258 đường Võ Chí Công, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 024.37347512 Fax:
Email: pkkd_sokhd@hanoi.gov.vn Website:
www.hanoi.gov.vn

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TĂNG ĐỘ
THỊ VIỆT NAM

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 0103578392

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến Phòng Đăng ký
kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về
đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
2	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
3	Gia công cơ khí: xử lý và trình phi kim loại	2592
4	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
5	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
6	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, sơn, vữa ni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
7	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu - Chi tiết: Bán buôn hoa chế biến; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không bao gồm kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường)	4669
8	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, nứa, vữa ni, kính xây dựng, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác, gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh;	4752

STT	Tên ngành	Mã ngành
9	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
10	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
11	Phá dỡ	4311
12	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dõ mìn, nổ mìn và các hoạt động tương tự)	4312
13	Lắp đặt hệ thống điện	4321
14	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí; Hệ thống bảo cháy, chữa cháy, ngăn cháy; Lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
15	Hoạt động công trình xây dựng	4330
16	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác - Chi tiết: Phòng chống mối cho các công trình xây dựng	4390
17	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
18	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
19	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
20	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);	4659
21	Vận tải hành khách đường bộ khác - Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
22	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ - Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng	4933
23	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu - Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
24	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu - Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);	6619
25	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
26	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất - Chi tiết: Tư vấn bất động sản (không bao gồm tư vấn giá đất)	6820
27	Xây dựng nhà để ô	4101

STT	Tên ngành	Mã ngành
28	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Chi tiết: Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp đến 220KV; Thiết kế xây dựng hệ thống cấp, thoát nước; Khảo sát địa chất công trình; Khảo sát địa hình; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu đường; Thẩm tra thiết kế kỹ thuật và dự toán các công trình xây dựng; Tư vấn xây dựng; Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế công trình thủy lợi; Thiết kế xây dựng công trình cảng - đường thủy; Thiết kế công trình đường bộ; Thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật;	7110
29	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
30	Xây dựng nhà không ở	4102
31	Xây dựng công trình đường sắt	4211
32	Xây dựng công trình đường bộ	4212
33	Hoạt động thiết kế chuyên dụng - Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
34	Xây dựng công trình điện	4221
35	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu - Chi tiết: Lắp hồ sơ môi trường, tư vấn đầu tư: Lập và thẩm tra dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu đô thị và bảo vệ môi trường; Tổng thầu tư vấn, tổ chức thi công và lắp đặt toàn các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật (cấp điện, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc, phòng chống cháy nổ); Dịch vụ chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công, nông nghiệp, giao thông vận tải; Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; thí nghiệm đất xây dựng; thí nghiệm nước dùng trong xây dựng; thí nghiệm vật liệu xây dựng, thí nghiệm cấu kiện, sản phẩm xây dựng; thí nghiệm kết cấu công trình xây dựng; Kiểm định chất lượng công trình xây dựng; Kiểm định chất lượng đất xây dựng; kiểm định chất lượng nước dùng trong xây dựng; kiểm định và vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng, cấu kiện xây dựng; kiểm định kết cấu công trình xây dựng; kiểm định công trình xây dựng; Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy.	7490(Chính)
36	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
37	Cho thuê xe có động cơ - Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
38	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
39	Xây dựng công trình công ích khác	4229
40	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, đường dây và trạm biến thế đến 110KV; Công trình ngầm; Hệ phòng cháy, chữa cháy;	4299
41	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí	4322

STT	Tên ngành	Mã ngành
42	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý	4610
43	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: Nghiên cứu các đề tài khoa học kỹ thuật, tư vấn và chuyên gia công nghệ trong lĩnh vực thi công công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật; Dịch vụ khoa học trong lĩnh vực nhiệt, thủy, khí động lực;	7212
44	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395

Thông tin đăng ký thuế:

STT	Các chi tiêu thông tin đăng ký thuế
1	Thông tin về Giám đốc (Tổng giám đốc): Họ và tên Giám đốc (Tổng giám đốc): Điện thoại:
2	Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: NGUYỄN THỊ HẢI YẾN Điện thoại: 0986198648
3	Địa chỉ nhận thông báo thuế: 44B-Tầng 1, Nhà CT4, Khu đô thị mới Tứ Hiệp, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trí, Thành phố Hà Nội, Việt Nam Điện thoại: 02432004871 Fax: 0242004891 Email: vinfraco@gmail.com
4	Hình thức hạch toán: Hạch toán đặc lập
5	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày 1/1 đến ngày 31/12
6	Tổng số lao động: 15
7	Phương pháp tính thuế GTGT: Khấu trừ
8	Có bảo cáo tài chính hợp nhất: Không
9	Doanh nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại địa và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh: Không

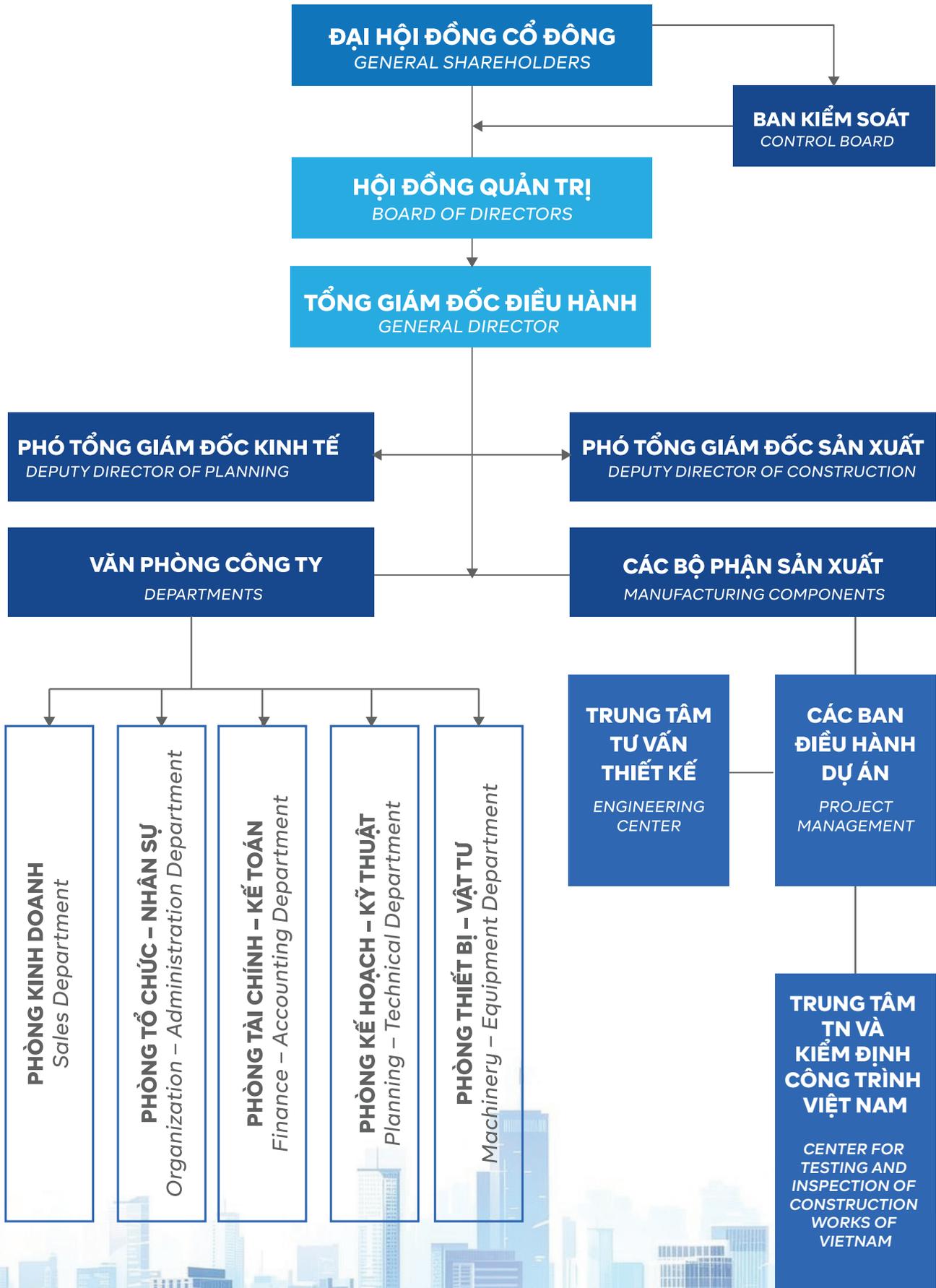
Nơi nhận:

- CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
XÂY DỰNG HẠ TĂNG ĐỘ THỊ VIỆT
NAM, Đạ cũ 44B-Tầng 1, Nhà CT4, Khu
đô thị mới Tứ Hiệp, Xã Tứ Hiệp, Huyện
Thanh Trí, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Lưu: Phòng Bch Văn.....

TRƯỞNG PHÒNG,
PHÒNG ĐĂNG KÝ
KINH DOANH
Đỗ Thanh Huyền

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



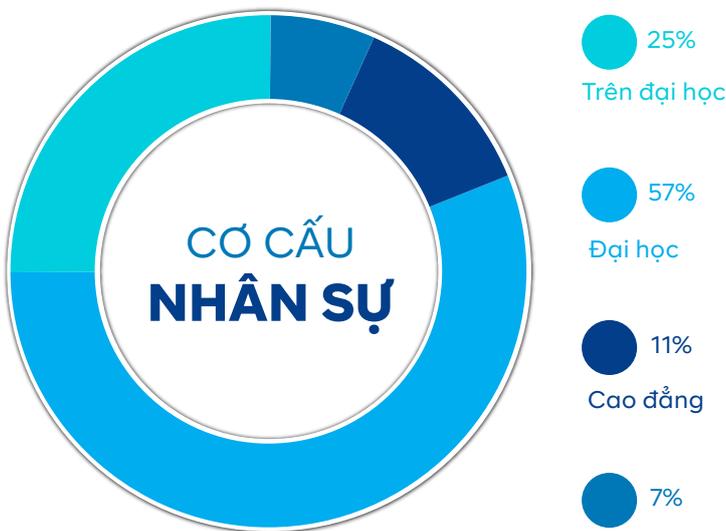
NĂNG LỰC NHÂN SỰ

NHÂN SỰ

LÀ YẾU TỐ CỐT LÕI

TRONG SỰ PHÁT TRIỂN CỦA DOANH NGHIỆP

Đội ngũ nhân sự của VINFRACO được xây dựng bài bản, có cơ cấu trình độ phù hợp với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực thí nghiệm – kiểm định công trình, đảm bảo đáp ứng đồng thời yêu cầu chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn và quy định của các dự án trên toàn quốc.



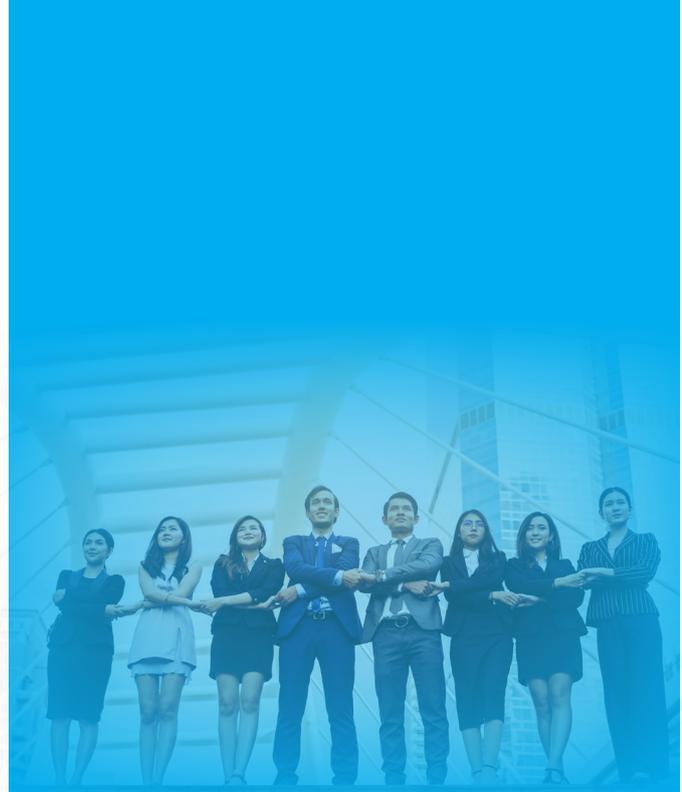
CHUYÊN NGHIỆP



KINH NGHIỆM



TÂM HUYẾT



Điểm mạnh nổi bật của đội ngũ nhân sự VINFRACO nằm ở tỷ lệ cao các cán bộ có trình độ đại học và trên đại học, nhiều người được đào tạo chuyên ngành xây dựng, cầu đường, địa kỹ thuật và thí nghiệm vật liệu, đồng thời có kinh nghiệm thực tế tại nhiều dự án quy mô lớn trên toàn quốc.

Bên cạnh đó, đội ngũ kỹ thuật viên và công nhân kỹ thuật lành nghề, được huấn luyện bài bản và làm việc lâu năm trong lĩnh vực thí nghiệm – kiểm định, giúp Công ty triển khai công việc nhanh chóng, chính xác và tuân thủ nghiêm ngặt các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành. Sự kết hợp hài hòa giữa trình độ chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn là nền tảng quan trọng bảo đảm chất lượng dịch vụ và uy tín của VINFRACO.

NĂNG LỰC TÀI CHÍNH

Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng hạ tầng đô thị Việt Nam (VINFRACO) trong quá trình hoạt động sẽ không ngừng bổ sung vốn góp từ các cổ đông tham gia. Đồng thời, công ty tăng nguồn vốn kinh doanh từ lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh và nhận được hỗ trợ từ nguồn vốn tín dụng của các tổ chức ngân hàng. Nhờ đó, nguồn vốn lưu động và tài sản cố định phát triển đáp ứng tốt nhu cầu về vốn và máy móc thiết bị, tạo nên tảng tài chính vững chắc cho các chương trình đầu tư.



SỐ LIỆU TÀI CHÍNH 3 NĂM GẦN ĐÂY

Đơn vị: VNĐ

STT	Số liệu tài chính	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
01	Tổng tài sản	17.812.542.903	16.226.261.200	15.095.777.798
02	Tài sản ngắn hạn	13.983.511.066	12.808.372.879	11.241.526.542
03	Tài sản dài hạn	3.829.031.837	3.417.888.321	3.843.251.256
04	Tổng nợ phải trả	12.576.063.740	10.723.578.837	8.752.654.256
05	Vốn điều lệ	5.000.000.000	5.000.000.000	5.000.000.000
06	Tổng doanh thu	18.887.353.138	25.451.493.964	18.057.907.127
01	Tổng lợi nhuận trước thuế	235.492.523	332.754.000	302.512.562

CÁC NGÂN HÀNG VÀ ĐỊA CHỈ GIAO DỊCH

Ngân hàng TMCP Bắc Á – Chi nhánh Cầu Giấy: Số 96 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội.

Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Kim Đồng: Số 461 Trương Định, Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội

NĂNG LỰC THIẾT BỊ

STT	Tên thiết bị, Quy cách	Đơn vị	Số lượng	Nước SX	Năm SX	Tình trạng
I	Trang thiết bị thí nghiệm, kiểm định tại Phòng Trung tâm – Đủ bộ					
01	Bộ thí nghiệm hàn lún bánh xe – Đủ bộ					
02	Bộ thí nghiệm nhựa đường – Đủ bộ					
03	Bộ thiết bị thí nghiệm vải địa – Đủ bộ					
04	Bộ thiết bị thí nghiệm bê tông –thép – Đủ bộ					
05	Bộ thiết bị thí nghiệm cốt liệu – đất – Đủ bộ					
06	Bộ thiết bị thí nghiệm bê tông nhựa – Đủ bộ					
II	Trang thiết bị thí nghiệm tại các phòng hiện trường: 05 phòng– Đủ bộ					
III	Trang thiết bị thí nghiệm, kiểm định hiện trường, kết cấu công trình					
01	Thiết bị thí nghiệm biến dạng lên PDA cọc khoan nhồi PDA-PAX	Bộ	01	Hoa Kỳ	2013	Tốt
02	Máy siêu âm KTCL cọc khoan nhồi CHUM-CH001 – PILETEST	Bộ	01	Israel	2014	Tốt
03	Máy siêu âm KTCL cọc khoan nhồi CHUM-CH001 – PILETEST	Bộ	01	Israel	2023	Tốt
04	Thiết bị thí nghiệm nén tĩnh trụ xi măng đất	Bộ	05	Trung Quốc, Việt Nam	2017-2025	Tốt
05	Bộ thiết bị nén tĩnh cọc khoan nhồi. Năng lực kích (500-800) tấn	Bộ	05	Trung Quốc	2014-2025	Tốt
06	Máy kéo neo hiện trường 60T	Bộ	01	Trung Quốc	2016	Tốt
07	Súng bột nẩy, Schmidt-nr	Chiếc	01	Thụy Sĩ	2013	Tốt
08	Máy siêu âm cốt thép DJGW-2A	Bộ	01	Trung Quốc	2013	Tốt
09	Máy xác định chiều dày lớp vữa trát	Bộ	01	Trung Quốc	2021	100%
10	Bộ thu và xử lý dữ liệu đo CB, model: CR6-NA-ST-SW-CC cho TN Ocell cọc khoan nhồi	Bộ	01	Hoa Kỳ	2025	100%
11	Đầu đo CV KTR12, Model: KTR12, khoảng đo 0-100mm PVTN Ocell cọc khoan nhồi	Cái	06	Trung Quốc	2019	100%
12	Bộ mở rộng kênh đo Multiplexer, Model: AM16/32B-ST-SW PVTN Ocell cọc khoan nhồi	Bộ	01	Hoa Kỳ	2025	100%

CÁC HẠNG MỤC THÍ NGHIỆM

Thí nghiệm cọc và nền móng công trình

- Thí nghiệm cọc bằng phương pháp PDA.
- Thử tải nén tĩnh cọc (phương pháp neo đất, Ocell).
- Siêu âm cọc khoan nhồi, khoan kiểm tra mùn đầu cọc.
- Thí nghiệm khoan lõi, kiểm tra cường độ bê tông cọc.

03

Image CW2 Component
Item: Static Load Test
Pile name: R6-P3-C3

Thí nghiệm địa kỹ thuật – khảo sát nền móng

- Khoan khảo sát địa chất công trình.
- Thí nghiệm đất trong phòng và ngoài hiện trường.
- Quan trắc lún, theo dõi biến dạng nền móng và công trình.

02

Thí nghiệm vật liệu xây dựng

- Thí nghiệm xi măng, bê tông, vữa xây dựng.
- Thí nghiệm cốt liệu (cát, đá), cấp phối bê tông.
- Thí nghiệm thép xây dựng và các vật liệu hoàn thiện.

01

04

Kiểm định kết cấu công trình

- Kiểm tra cường độ bê tông bằng siêu âm, khoan mẫu.
- Kiểm tra lớp bảo vệ và đường kính cốt thép.
- Kiểm định kết cấu cầu, dầm, trụ, móng và các hạng mục chịu lực.

Thử tải công trình

- Thử tải tĩnh và thử tải động cầu, sàn kết cấu.
- Đo đặc độ võng, dao động và khả năng chịu lực công trình.

05

Thí nghiệm, kiểm định phục vụ nghiệm thu

- Thí nghiệm phục vụ nghiệm thu từng giai đoạn và hoàn thành công trình.
- Lập báo cáo kết quả thí nghiệm, kiểm định theo đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

06

MỘT SỐ THIẾT BỊ, MÁY MÓC



01 Máy kéo nén vạn năng



02 Máy nén bê tông



03 Máy tạo mẫu hần lún vết bánh xe



04 Máy chạy hần lún vết bánh xe



05 Thiết bị siêu âm cọc khoan nhồi



06 Thiết bị thử tải động biến dạng lớn PDA



07 Thiết bị máy kéo vải địa kỹ thuật



08 Thiết bị ép hiện trường



09 Kịch kéo neo 60T



10 Máy siêu âm bê tông



11 Súng bột nẩy kiểm tra cường độ bê tông



12 Máy kiểm tra độ dính bám của vữa

CAM KẾT CHẤT LƯỢNG

01

Tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn

Thí nghiệm – kiểm định theo đúng tiêu chuẩn Việt Nam, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành và yêu cầu của dự án.

02

Khách quan, trung thực

Đảm bảo kết quả thí nghiệm chính xác, trung thực, phản ánh đúng chất lượng thực tế công trình.

03

Thiết bị – công nghệ đảm bảo

Sử dụng máy móc, thiết bị hiện đại, được kiểm định, hiệu chuẩn định kỳ theo quy định.

04

Nhân sự chuyên môn cao

Đội ngũ kỹ sư, kỹ thuật viên giàu kinh nghiệm, được đào tạo bài bản, làm việc đúng quy trình.

05

Tiến độ và phối hợp hiệu quả

Đáp ứng tiến độ thí nghiệm, phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư, tư vấn và nhà thầu.

06

Trách nhiệm và uy tín

Chịu trách nhiệm hoàn toàn về kết quả thí nghiệm, cam kết đồng hành lâu dài cùng khách hàng.



GIẤY CHỨNG NHẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

XÁC NHẬN

Công ty TNHH Tư vấn BTN Việt Nam xin xác nhận đã hoàn thành công tác tư vấn xây dựng, cấp hành từ Tổng Công ty Thang thí nghiệm theo các yêu cầu của chuẩn

ISO/IEC 17025:2005

Cho

TRUNG TÂM THÍ NGHIỆM VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH VIỆT NAM
LAS-SD 888
Địa chỉ: Xóm 10, xã Yên Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Thông tin chi tiết xin liên hệ:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HANG TÁO ĐÔ THỊ VIỆT NAM
Địa chỉ: 048-Tag 1, Nhà CT4, Khu đô thị mới Tây Hồ, xã Tây Hồ, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội

Địa chỉ của nhân sự được chỉ định như sau:

Trung tâm Thang thí nghiệm và Kiểm định Chất lượng Công trình Việt Nam
địa chỉ xây dựng: Hồ Chí Minh, địa chỉ của nhân sự được chỉ định như sau:

Ngày: 14/04/2022
Số: 0402/BTN-V.888

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN BTN VIỆT NAM
BTN VIETNAM CONSULTANT CO., LTD

ISO/IEC 17025

BỘ XÂY DỰNG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3/ GCN-BXD
Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2022

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐÚ ĐIỂM KIỂM HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/07/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 07/10/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định và pháp y xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;
Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 23/4/2017 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hang Tá do ông Lê Văn Hùng và Đoàn Văn Đình gửi về Cục Kỹ thuật thi công và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 25/12/2021.

CHỨNG NHẬN:

- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hang Tá do ông Lê Văn Hùng và Đoàn Văn Đình làm Giám đốc và ông Lê Văn Hùng làm Phó Giám đốc đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.
- Mã số phòng thí nghiệm: LAS-SD 888
- Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày cấp, thay thế Giấy chứng nhận số GCN-BXD ngày 23/01/2018 và Giấy chứng nhận số 21/GCN-BXD ngày 11/01/2019.

Nơi nhận:
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hang Tá do ông Lê Văn Hùng và Đoàn Văn Đình làm Giám đốc và ông Lê Văn Hùng làm Phó Giám đốc.
- Văn phòng thí nghiệm: Trung tâm Thang thí nghiệm và Kiểm định Chất lượng công trình Việt Nam.
- Văn phòng thí nghiệm: Trung tâm Thang thí nghiệm và Kiểm định Chất lượng công trình Việt Nam.

TRƯỞNG
VU KHOA HOA CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
Vũ Ngọc Anh

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
119	Thử kéo bê tông	TCVN 1916-15 ASTM A370/02
120	Kiểm tra cấp ứng lực trước	ASTM A370/02
121	Xác định chiều dày lớp phủ mạ kẽm	TCVN 5408:2007; ASTM A90-13
122	Đo chiều dày lớp phủ - Chuẩn sơn	TCVN 2095:93
123	Thử độ cứng	TCVN 256:2006
124	Kiểm tra không gỉ thụ - PP làm thép	TCVN 6417:2018
125	Kiểm tra không gỉ thụ - PP làm thép	TCVN 4796:2018
126	Kiểm tra không gỉ thụ mạ kẽm - PP làm thép	TCVN 6735:2009
127	Thử kéo tĩnh mô phỏng bê tông	TCVN 8163:2009
128	Kiểm tra tải trọng của cốt thép hàn	TCVN 9391:2012
129	Thử nghiệm bê tông cốt thép của bê tông cốt thép công độ	IS 18116
130	Thử nghiệm cơ lý để trong phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	ASTM A975, ASTM A661
131	Xác định khối lượng riêng (tỷ trọng)	TCVN 4195:2012
132	Xác định độ ẩm và độ hút nước	TCVN 4196:2012
133	Xác định giới hạn dẻo, giới hạn chảy	TCVN 4197:2012
134	Xác định thành phần cốt liệu	TCVN 4198:2014
135	Xác định ứng suất chịu tải	TCVN 4199:1995
136	Xác định nén lõi trong điều kiện không nén	TCVN 4200:2012
137	Xác định các chỉ tiêu của đất nền máy nén ba trục (GU/CUC/CVC)	TCVN 8868:2011
138	Xác định độ chặt của đất	TCVN 4201:2012
139	Xác định khối lượng riêng thực	TCVN 4202:2012
140	Thử nghiệm nén chịu tải của đất (CBR)	22 TCN 332-2006
141	Thử nghiệm nén chịu tải của bê tông	ASTM D2166-01
142	Xác định hệ số thấm	TCVN 4723:2012
143	Xác định góc nghỉ tự nhiên của đất rời	TCVN 4723:2012
144	Độ thấm của nước của đất	ASTM D792-88
145	Thử nghiệm nén đất cát	TCVN 4726:2012
146	Xác định hàm lượng chất hữu cơ của đất	TCVN 8726:2012
147	Thử nghiệm xuyên thấu chuẩn (SPT)	TCVN 9351:2012
148	Phương pháp xác định chỉ số CBR của nền đất và các lớp móng, đường băng và bề mặt sân bay	TCVN 8821:2011 ASTM D4042-92
149	Xác định ứng suất chịu tải của đất nền	22TCN 02-71
150	Xác định độ ẩm, khối lượng thể tích của đất nền và các lớp móng, đường băng và bề mặt sân bay	22TCN 312-06
151	Xác định mô đun đàn hồi của đất và các lớp lót của bề mặt đường, phương pháp áp dụng làm đường	TCVN 8861:2011 ASTM D1556

DANH MỤC CẤP PHÉP THỬ CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-SD 888
(Kèm theo Giấy chứng nhận số: 3/ GCN-BXD, ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
1	Thử nghiệm cơ lý	TCVN 4010-2003
2	Xác định độ bền, khối lượng riêng	TCVN 6016-2011 (ISO 679-2009)
3	Xác định độ dẻo của đất sét, đất sét pha và đất sét pha sét	TCVN 6017-2015, TCVN 8875:2012
4	Xác định độ nén chặt	TCVN 4686:2004
5	Xác định hàm lượng MEN, Sđ	TCVN 141:2008
6	Xác định độ dẻo	TCVN 5691-2000
7	Thử nghiệm cơ lý cốt liệu của bê tông và vữa	TCVN 5752-2:2006
8	Xác định thành phần thực học của cốt liệu	TCVN 5752-3:2006
9	Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước của đất sét và đất sét pha	TCVN 5752-4:2006
10	Xác định khối lượng riêng, khối lượng thể tích và độ hút nước của đất sét và đất sét pha	TCVN 5752-5:2006
11	Xác định khối lượng thể tích sấp và độ dẻo	TCVN 5752-6:2006
12	Xác định hàm lượng ẩm, độ ẩm trong đất sét và đất sét pha	TCVN 5752-8:2006
13	Xác định hàm lượng ẩm, độ ẩm trong đất sét và đất sét pha	TCVN 5752-9:2006
14	Xác định hàm lượng ẩm, độ ẩm trong đất sét và đất sét pha	TCVN 5752-10:2006
15	Xác định độ nén chặt, độ hút nước của cốt liệu	TCVN 5752-11:2006
16	Xác định độ hút nước của đất sét và đất sét pha (Los Angeles)	TCVN 5752-12:2006
17	Xác định hàm lượng chất kết dính trong cát và đất sét	TCVN 5752-13:2006
18	Xác định hàm lượng chất kết dính trong cát và đất sét	TCVN 5752-14:2006
19	Xác định hàm lượng chất kết dính trong cát và đất sét	TCVN 5752-15:2006
20	Xác định hàm lượng chất kết dính trong cát và đất sét	TCVN 5752-16:2006
21	Xác định hàm lượng chất kết dính trong cát và đất sét	TCVN 5752-17:2006
22	Xác định hàm lượng chất kết dính trong cát và đất sét	TCVN 5752-18:2006
23	Xác định hàm lượng chất kết dính trong cát và đất sét	TCVN 5752-19:2006
24	Xác định hàm lượng chất kết dính trong cát và đất sét	TCVN 5752-20:2006
25	Xác định hàm lượng chất kết dính trong cát và đất sét	TCVN 5752-21:2006
26	Xác định hàm lượng chất kết dính trong cát và đất sét	TCVN 5752-22:2006
27	Xác định hàm lượng chất kết dính trong cát và đất sét	TCVN 5752-23:2006
28	Xác định hàm lượng chất kết dính trong cát và đất sét	TCVN 5752-24:2006
29	Xác định hàm lượng chất kết dính trong cát và đất sét	TCVN 5752-25:2006

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
30	Xác định độ chống thấm nước	TCVN 3116:1993
31	Xác định giới hạn bền kéo đứt	TCVN 3118:1993
32	Xác định cường độ kéo đứt	TCVN 3119:1993
33	Xác định cường độ kéo đứt	TCVN 3120:1993
34	Xác định hàm lượng bột mịn và độ dẻo	TCVN 3111:1993
35	Xác định độ ẩm	TCVN 3114:1993
36	Thử độ cứng	TCVN 3117:1993
37	Xác định cường độ uốn trục và mô đun đàn hồi uốn trục	TCVN 3276-1993
38	Thử nghiệm cơ lý vữa bê tông	TCVN 3121-1:2003 TCVN 9028:2011
39	Xác định khối lượng thực học của vữa bê tông	TCVN 3121-2:2003 TCVN 9028:2011
40	Xác định khối lượng riêng của vữa bê tông	TCVN 3121-3:2003
41	Xác định hàm lượng độ ẩm của vữa bê tông	TCVN 3121-4:2003 TCVN 9028:2011
42	Xác định thời gian kết dính của vữa bê tông	TCVN 3121-5:2003 TCVN 9028:2011
43	Xác định khối lượng thể tích của vữa bê tông	TCVN 3121-6:2003
44	Xác định khối lượng độ ẩm của vữa bê tông	TCVN 3121-7:2003 TCVN 9028:2011
45	Xác định cường độ nén của vữa bê tông	TCVN 3121-8:2003 TCVN 9028:2011
46	Xác định độ hút nước của vữa bê tông	TCVN 3121-9:2003
47	Xác định thời gian kết dính của vữa bê tông	TCVN 9028:2011
48	Xác định độ hút nước của vữa bê tông	TCVN 9028:2011
49	Xác định độ hút nước của vữa bê tông	TCVN 9028:2011
50	Thử nghiệm cơ lý gạch xây kết dính	TCVN 9204:2012
51	Xác định khối lượng thực học và khối lượng riêng của gạch	TCVN 6355-1:2009
52	Xác định cường độ nén của gạch	TCVN 6355-2:2009
53	Xác định cường độ uốn của gạch	TCVN 6355-3:2009
54	Xác định khối lượng thể tích của gạch	TCVN 6355-4:2009
55	Kiểm tra kích thước và khuyết tật ngoài của gạch	TCVN 9036:2011
56	Xác định cường độ nén của gạch	TCVN 9036:2011
57	Xác định cường độ uốn của gạch	TCVN 9036:2011
58	Xác định khối lượng thể tích của gạch	TCVN 9036:2011
59	Xác định độ hút nước của gạch	TCVN 9036:2011
60	Thử nghiệm cơ lý gạch xây kết dính	TCVN 9036:2011
61	Xác định khối lượng thực học và khối lượng riêng của gạch	TCVN 6477:2016
62	Xác định cường độ nén của gạch	TCVN 6477:2016

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
302	Thử kéo	TCVN 2553:2009
303	Kiểm tra độ dẻo và độ bền của phụ kiện xác định chiều dày lớp thép, chiều dày lớp và lớp, xác định độ dẻo của thép	TCVN 6612:2007; TCVN 935-2013
304	Tìm kiếm các vết nứt trong thành của ống	TCVN 8555:2009
305	Độ bền uốn	TCVN 8555-2:2009
306	Độ bền uốn	TCVN 8555-3:2009
307	Xác định kích thước, độ sâu của vết nứt trong thành của ống	TCVN 8555-4:2009
308	Cường độ chịu tải	TCVN 8555-5:2009
309	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-6:2009
310	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-7:2009
311	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-8:2009
312	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-9:2009
313	Thử nghiệm cơ lý của ống	TCVN 8555-10:2009
314	Thử nghiệm cơ lý của ống	TCVN 8555-11:2009
315	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-12:2009
316	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-13:2009
317	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-14:2009
318	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-15:2009
319	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-16:2009
320	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-17:2009
321	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-18:2009
322	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-19:2009
323	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-20:2009
324	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-21:2009
325	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-22:2009
326	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-23:2009
327	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-24:2009
328	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-25:2009
329	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-26:2009
330	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-27:2009
331	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-28:2009
332	Xác định độ bền của ống	TCVN 8555-29:2009
333	Hàng lượng Harefoot của ống kết dính	ASTM D1394:1976
334	Hàng lượng Cockerell của ống kết dính	ASTM D756:1997

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
94	Thử nghiệm xác định độ nhớt ngoài của ống	TCVN 8818-5:2011
95	Thử nghiệm cơ lý ống dẫn bê tông, Polymer	TCVN 11893:2017
96	Xác định độ uốn	TCVN 11893:2017
97	Xác định lực cắt trục	TCVN 11893:2017
98	Xác định hàm lượng của ống	TCVN 11893:2017
99	Xác định hàm lượng của ống	TCVN 11893:2017
100	Xác định độ PH của ống dẫn	TCVN 11893:2017
101	Xác định độ bền của ống dẫn và độ dày của ống	TCVN 11893:2017
102	Xác định tính ổn định	TCVN 11893:2017
103	Thử nghiệm cơ lý ống dẫn bê tông và bê tông cốt thép	22TCN 58-1984
104	Xác định khối lượng thể tích và độ hút nước của bê tông	22TCN 58-1984
105	Xác định khối lượng thể tích và độ hút nước của bê tông	22TCN 58-1984
106	Xác định độ thấm của bê tông	22TCN 58-1984
107	Xác định độ thấm của bê tông	22TCN 58-1984
108	Thử nghiệm cơ lý ống dẫn bê tông và bê tông cốt thép	22TCN 58-1984
109	Xác định độ thấm của bê tông	22TCN 58-1984
110	Xác định độ thấm của bê tông	22TCN 58-1984
111	Xác định độ thấm của bê tông	22TCN 58-1984
112	Xác định độ thấm của bê tông	22TCN 58-1984
113	Kiểm tra kích thước, độ hút nước và độ dày của ống	TCVN 197-1:2014 (ISO 6892-1:2009)
114	Thử kéo	ASTM A370/02
115	Thử uốn	TCVN 198-2008 (ISO 7438:2005)
116	Thử uốn	TCVN 6387:97
117	Kiểm tra chất lượng bê tông - Thử uốn	TCVN 5401:2010 (ISO 5173:2009)
118	Kiểm tra chất lượng bê tông - Thử uốn	TCVN 5402:2010 (ISO 5016:2001)
119	Kiểm tra chất lượng bê tông - Thử kéo	TCVN 5403:91

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
119	Thử kéo bê tông	TCVN 1916-15 ASTM A370/02
120	Kiểm tra cấp ứng lực trước	ASTM A370/02
121	Xác định chiều dày lớp phủ mạ kẽm	TCVN 5408:2007; ASTM A90-13
122	Đo chiều dày lớp phủ - Chuẩn sơn	TCVN 2095:93
123	Thử độ cứng	TCVN 256:2006
124	Kiểm tra không gỉ thụ - PP làm thép	TCVN 6417:2018
125	Kiểm tra không gỉ thụ - PP làm thép	TCVN 4796:2018
126	Kiểm tra không gỉ thụ mạ kẽm - PP làm thép	TCVN 6735:2009
127	Thử kéo tĩnh mô phỏng bê tông	TCVN 8163:2009
128	Kiểm tra tải trọng của cốt thép hàn	TCVN 9391:2012
129	Thử nghiệm bê tông cốt thép của bê tông cốt thép công độ	IS 18116
130	Thử nghiệm cơ lý để trong phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	ASTM A975, ASTM A661
131	Xác định khối lượng riêng (tỷ trọng)	TCVN 4195:2012
132	Xác định độ ẩm và độ hút nước	TCVN 4196:2012
133	Xác định giới hạn dẻo, giới hạn chảy	TCVN 4197:2012
134	Xác định thành phần cốt liệu	TCVN 4198:2014
135	Xác định ứng suất chịu tải	TCVN 4199:1995
136	Xác định nén lõi trong điều kiện không nén	TCVN 4200:2012
137	Xác định các chỉ tiêu của đất nền máy nén ba trục (GU/CUC/CVC)	TCVN 8868:2011
138	Xác định độ chặt của đất	TCVN 4201:2012
139	Xác định khối lượng riêng thực	TCVN 4202:2012
140	Thử nghiệm nén chịu tải của đất (CBR)	22 TCN 332-2006
141	Thử nghiệm nén chịu tải của bê tông	ASTM D2166-01
142	Xác định hệ số thấm	TCVN 4723:2012
143	Xác định góc nghỉ tự nhiên của đất rời	TCVN 4723:2012
144	Độ thấm của nước của đất	ASTM D792-88
145	Thử nghiệm nén đất cát	TCVN 4726:2012
146	Xác định hàm lượng chất hữu cơ của đất	TCVN 8726:2012
147	Thử nghiệm xuyên thấu chuẩn (SPT)	TCVN 9351:2012
148	Phương pháp xác định chỉ số CBR của nền đất và các lớp móng, đường băng và bề mặt sân bay	TCVN 8821:2011 ASTM D4042-92
149	Xác định ứng suất chịu tải của đất nền	22TCN 02-71
150	Xác định độ ẩm, khối lượng thể tích của đất nền và các lớp móng, đường băng và bề mặt sân bay	22TCN 312-06
151	Xác định mô đun đàn hồi của đất và các lớp lót của bề mặt đường, phương pháp áp dụng làm đường	TCVN 8861:2011 ASTM D1556

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
94	Thử nghiệm xác định độ nhớt ngoài của ống	TCVN 8818-5:2011
95	Thử nghiệm cơ lý ống dẫn bê tông, Polymer	TCVN 11893:2017
96	Xác định độ uốn	TCVN 11893:2017
97	Xác định lực cắt trục	TCVN 11893:2017
98	Xác định hàm lượng của ống	TCVN 11893:2017
99	Xác định hàm lượng của ống	TCVN 11893:2017
100	Xác định độ PH của ống dẫn	TCVN 11893:2017
101	Xác định độ bền của ống dẫn và độ dày của ống	TCVN 11893:2017
102	Xác định tính ổn định	TCVN 11893:2017
103	Thử nghiệm cơ lý ống dẫn bê tông và bê tông cốt thép	22TCN 58-1984
104	Xác định khối lượng thể tích và độ hút nước của bê tông	22TCN 58-1984
105	Xác định khối lượng thể tích và độ hút nước của bê tông	22TCN 58-1984
106	Xác định độ thấm của bê tông	22TCN 58-1984
107	Xác định độ thấm của bê tông	22TCN 58-1984
108	Thử nghiệm cơ lý ống dẫn bê tông và bê tông cốt thép	22TCN 58-1984
109	Xác định độ thấm của bê tông	22TCN 58-1984
110	Xác định độ thấm của bê tông	22TCN 58-1984
111	Xác định độ thấm của bê tông	22TCN 58-1984
112	Xác định độ thấm của bê tông	22TCN 58-1984
113	Kiểm tra kích thước, độ hút nước và độ dày của ống	TCVN 197-1:2014 (ISO 6892-1:2009)
114	Thử kéo	ASTM A370/02
115	Thử uốn	TCVN 198-2008 (ISO 7438:2005)
116	Thử uốn	TCVN 6387:97
117	Kiểm tra chất lượng bê tông - Thử uốn	TCVN 5401:2010 (ISO 5173:2009)
118	Kiểm tra chất lượng bê tông - Thử uốn	TCVN 5402:2010 (ISO 5016:2001)
119	Kiểm tra chất lượng bê tông - Thử kéo	TCVN 5403:91

GIẤY CHỨNG NHẬN

BỘ XÂY DỰNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Hội Lũy - Tự do - Hạnh phúc

Số: **199/TCN-BXD** Hà Nội, ngày **22 tháng 7** năm **2022**

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐÚ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG
(ĐO SÚNG)

Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/02/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;
 Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 07/10/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định và pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;
 Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 25/4/2017 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;
 Xét hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng và bằng đủ thí Việt Nam và Điều kiện đảm bảo giá trị chính hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 10/9/2022.

CHỨNG NHẬN:
 1. Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng và bằng đủ thí Việt Nam
 Mã số thuế: 0103578392
 Địa chỉ: 04B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT Mĩ Đình, Thanh Trì, Hà Nội.
 Tên phòng thí nghiệm: Trung tâm thí nghiệm và kiểm định chất lượng công trình Việt Nam
 Địa chỉ phòng thí nghiệm: Xóm 10 Yên Mỹ, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.
 Đồ án hiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm sau trong bảng Danh mục tiêu thí nghiệm chuyên ngành xây dựng:

2. Mã số phòng thí nghiệm: LAS-XD 888

3. Giấy chứng nhận này bổ sung cho Giấy chứng nhận số: 99/TCN-BXD ngày 13/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng và bằng đủ thí Việt Nam và cơ hiệu lực hết ngày 13/04/2027.

Nơi nhận:
 Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng và bằng đủ thí Việt Nam;
 Số 201 Hà Nội;
 TT Trưng và bằng đủ thí Việt Nam;
 Lưu VT, và 06/KN3MKT.

TRƯỞNG
VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
TS. Nguyễn Văn Bình

BỘ XÂY DỰNG **SAO Y**
 Số: **192/SY-BXD** Hà Nội, ngày **03 tháng 7** năm **2023**

CHUYÊN VAN PHONG

Nơi nhận:
 Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng và bằng đủ thí Việt Nam;
 Lưu VT.

Định Minh Thanh

DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ BỔ SUNG CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 888
 (Kèm theo Giấy chứng nhận số: 199/TCN-BXD, ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tên chuẩn kỹ thuật (*)
1	Thí nghiệm cơ lý nén	TCVN 7372-1:06
2	Xác định hệ số đàn hồi của bê tông và vữa	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
3	Xác định hệ số đàn hồi của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
4	Xác định độ bền uốn của bê tông	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
5	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
6	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
7	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
8	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
9	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
10	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
11	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
12	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
13	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
14	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
15	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
16	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
17	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
18	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
19	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
20	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
21	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
22	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
23	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12
24	Xác định độ bền uốn của bê tông cốt thép	TCVN 7372-1:06; ASTM C1018-12

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tên chuẩn kỹ thuật (*)
25	Xác định thời gian đông kết của bê tông tươi	TCVN 9381:12; ASTM C403-08; AASHTO T219.11
26	Xác định độ pH cho bê tông và vữa xây dựng	TCVN 9399:12
27	Xác định nhiệt độ của bê tông tươi	TCVN 9340:12; ASTM C1064-06; BS 1116:06; AASHTO T309-11
28	Xác định hàm lượng nước	TCVN 9336:12
29	Xác định hàm độ ẩm của bê tông tươi	TCVN 9336:12; ASTM C1064-06; AASHTO T272; AASHTO T259
30	Thí nghiệm lý thuyết xây dựng	TCVN 9304:2012; ASTM C1090
31	Xác định độ chảy của vữa	ASTM C939; TCVN 11971:2018
32	Độ trong suốt và độ nhớt của bê tông tươi	ASTM C940
33	Cường độ chịu nén của vữa	ASTM C943
34	Hàm lượng lơ lửng của vữa tươi	TCVN 1211-7:2009; ASTM C1153
35	Xác định lượng vữa tươi cần thiết	TCVN 11971:2018
36	Xác định độ thấm nước và thay đổi thể tích theo phương pháp đồng	TCVN 9191:2008
37	Thí nghiệm cơ lý gạch xây kết cấu	AASHTO T28; ASTM C97
38	Xác định độ rỗng	TCVN 6235-6:09; AASHTO T24; ASTM C97
39	Thí nghiệm cơ lý gạch bê tông tự liền	TCVN 6186:1999; TCVN 6963:1999; ASTM C1461:12
40	Thí nghiệm độ thấm	TCVN 8820:2011
41	Hàm lượng BTN nóng - thể tích theo phương pháp Marshall	TCVN 8820:2011
42	Độ ổn định, độ dẻo và độ ổn định của đất	AASHTO T248; ASTM D6927; ASTM D5958; BS 5918:07
43	Độ chảy nhựa	AASHTO T269; ASTM D3931
44	Hàm lượng nhựa	AASHTO T164
45	Xác định độ bão hòa nước của BTN	22TCN 02-84
46	Hệ số trong suốt của BTN sau khi bão hòa nước	22TCN 02-84
47	Xác định hệ số ổn định nước và độ ổn định	22TCN 02-84; AASHTO T283
48	Xác định hệ số ổn định nước sau khi bão hòa nước	22TCN 02-84
49	Thí nghiệm cường độ chịu nén	22TCN 02-84; AASHTO T167
50	Xác định hàm lượng bitum và các thành phần phụ trong hỗn hợp BTN theo phương pháp Marshall	22TCN 02-84

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tên chuẩn kỹ thuật (*)
51	Mô đun đàn hồi	22TCN 02-84; ASTM D413
52	Cường độ chịu tải	TCVN 8820:2011; ASTM D6931; BS 1269:77
53	Cường độ chịu tải của bê tông	22TCN 02-84; AASHTO T312
54	Độ bền kéo của bê tông tươi	ASTM D685; AASHTO T312
55	Xác định tỷ trọng thể tích của bê tông tươi	AASHTO T275
56	Tỷ số khối lượng của bê tông tươi	AASHTO T179; ASTM D1754
57	Xác định độ ẩm đất của bê tông tươi	AASHTO T201; ASTM D4988
58	Xác định độ ổn định của bê tông tươi	TCVN 3139-04; TCVN 11992:07; ASTM D892
59	Xác định độ ổn định của bê tông tươi	22TCN 3139-04
60	Thí nghiệm về tính kỹ thuật trong BTN	TCVN 1284-4:2009
61	Khả năng kết dính của bê tông	NPP 98-246; 22TCN 249-88
62	Khả năng kết dính của bê tông	22CN 43-84; 22TCN 249-88
63	Xác định độ ẩm	TCVN 7372-7:06; TCVN 1284-4:2009
64	Xác định độ ẩm	TCVN 4199:2012; AASHTO T89; T90
65	Kiểm tra liên kết, và các sản phẩm kèm theo	TCVN 1830:2008; ISO 8403
66	Thép lồng - Thép lồng	TCVN 7597:05; ISO 17673-1:16; ISO 8174-4; AWS D1.1; JIS 5155; AASHTO 99C0820:01
67	Thép cốt bê tông - mối nối bằng ống ren	ASTM A615:06; ISO 8492
68	Thí nghiệm cơ lý của thép cốt bê tông	TCVN 1996:07; ASTM A615:06; ASTM A722:07; ASTM A1325:09
69	Thép xây dựng: Phương pháp thí nghiệm xác định thành phần hóa học	TCVN 8244-02; ISO 21716:16; AS 2311:04; JIS 19001:99; JIS 19063
70	Thí nghiệm cơ lý đất trong phòng thí nghiệm	22TCN 333-06; TCVN 1799:2020; ASTM D1587; ASTM D908; AASHTO T99; AASHTO T180; BS 1361:02
71	Xác định hàm lượng chất béo của đất (đất)	AASHTO T267; ASTM D2974
72	Thích nghi đất (không nở bằng)	ASTM D4946; ASTM D2146; AASHTO T218; BS 1372-5
73	Mô đun đàn hồi	22TCN 313-06
74	Xác định độ thấm	TCVN 8718:2013

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tên chuẩn kỹ thuật (*)
75	Xác định độ co ngót	TCVN 8700:2012
76	Thí nghiệm độ thấm nước	TCVN 8725:2012; ASTM D4648
77	Xác định độ thấm nước của bê tông	TCVN 8725:2012
78	Xác định độ thấm nước của bê tông	ASTM D4253
79	Xác định độ thấm nước của bê tông	ASTM D4254
80	Xác định độ thấm nước của bê tông	TCVN 8727:2012; TCVN 9436:2012
81	Xác định độ thấm nước của bê tông	AASHTO T251; ASTM D4556
82	Giới hạn tự nhiên của đất sét trong phòng thí nghiệm	TCVN 8724:2012
83	Thí nghiệm cơ lý đất sét	22TCN 57-84; ASTM D2216:16; ASTM D4982:99; ASTM D6838:14
84	Xác định độ ẩm và độ bão hòa nước trong phòng thí nghiệm	TCVN 10321:2014
85	Xác định khối lượng đất tích trong phòng thí nghiệm	TCVN 10322:2014
86	Thí nghiệm cắt trục tiếp	TCVN 10323:2014; ASTM D5678
87	Thí nghiệm nén một trục	ASTM D5598; TCVN 10324:2014; BS 5951:2009
88	Thí nghiệm nén trục tiếp	ASTM D7091:16
89	Xác định độ chặt hiện trường bằng phương pháp hạt đại	TCVN 1299:2008; TCVN 8325:09; TCVN 8700:12; ASTM D2927:14; AASHTO T204
90	Xác định độ chặt hiện trường bằng phương pháp hạt đại	AASHTO T204; TCVN 8325:09; TCVN 8700:12; 22TCN 1465:06; ASTM D1556:01/5946:16a
91	Xác định độ chặt đồng và hình dạng thành bê tông bằng máy Keesen	TCVN 8325:09; TCVN 1297:2000
92	Đo lực nén của bê tông tươi	AASHTO T352; ASTM D4074-5
93	Trình độ công trình xây dựng	TCVN 9398:2012
94	Quan trắc độ lún công trình xây dựng bằng phương pháp đo cao hình học	22TCN 342-2000
95	Thí nghiệm nén ngang bê tông	ASTM D4179
96	Thí nghiệm nén ngang vữa	ASTM D6960
97	Số không vượt (CPTV)	TCVN 9466:2013; ASTM D4778; BS 1377-9
98	Thí nghiệm đứt gia cố bằng cốt sợi thép và bê tông	TCVN 58-86; TCVN 16379:14; ASTM D5359; ASTM D536; ASTM D560

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tên chuẩn kỹ thuật (*)
99	Xác định mức kháng của bê tông cốt thép	TCVN 9465:2012
100	Phân tích hóa học của bê tông	TCVN 4193-3:00; ISO 9964-3:03; BS 5902:1
101	Xác định hàm lượng "Na" và "K"	TCVN 4193-3:00; ISO 9964-3:03; BS 5902:1
102	Thí nghiệm về độ dẻo của bê tông - xác định và độ bền	ASTM D6918
103	Cường độ chịu tải của bê tông	TCVN 9138:2016; ASTM D4884; BS 1901
104	Độ bền kháng tải của bê tông	ASTM D 4335
105	Chỉ số của bê tông cốt thép và độ ổn định	ASTM D1611; ASTM D6364; ISO 2519:03; BS 844
106	Thí nghiệm đứt gia cố bằng cốt sợi thép và bê tông	TCVN 1835:2014
107	Chỉ số của bê tông cốt thép và độ ổn định	TCVN 2003:1993
108	Chỉ số của bê tông cốt thép và độ ổn định	ASTM 1799; ASTM D412; ASTM D2342; ASTM D1242; ASTM B117; BS 1023:1989
109	Thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý của bê tông cốt thép	TCVN 9467:2014; TCVN 9469:2014; TCVN 9470:2014; TCVN 9471:2014; TCVN 9472:2014; TCVN 9473:2014; TCVN 9474:2014; TCVN 9475:2014; TCVN 9476:2014; TCVN 9477:2014; TCVN 9478:2014; TCVN 9479:2014; TCVN 9480:2014; TCVN 9481:2014; TCVN 9482:2014; TCVN 9483:2014; TCVN 9484:2014; TCVN 9485:2014; TCVN 9486:2014; TCVN 9487:2014; TCVN 9488:2014; TCVN 9489:2014; TCVN 9490:2014; TCVN 9491:2014; TCVN 9492:2014; TCVN 9493:2014; TCVN 9494:2014; TCVN 9495:2014; TCVN 9496:2014; TCVN 9497:2014; TCVN 9498:2014; TCVN 9499:2014; TCVN 9500:2014
110	Độ cứng (đơn vị A)	TCVN 9467:2014; TCVN 9469:2014; TCVN 9470:2014; TCVN 9471:2014; TCVN 9472:2014; TCVN 9473:2014; TCVN 9474:2014; TCVN 9475:2014; TCVN 9476:2014; TCVN 9477:2014; TCVN 9478:2014; TCVN 9479:2014; TCVN 9480:2014; TCVN 9481:2014; TCVN 9482:2014; TCVN 9483:2014; TCVN 9484:2014; TCVN 9485:2014; TCVN 9486:2014; TCVN 9487:2014; TCVN 9488:2014; TCVN 9489:2014; TCVN 9490:2014; TCVN 9491:2014; TCVN 9492:2014; TCVN 9493:2014; TCVN 9494:2014; TCVN 9495:2014; TCVN 9496:2014; TCVN 9497:2014; TCVN 9498:2014; TCVN 9499:2014; TCVN 9500:2014
111	Cường độ chịu tải của bê tông cốt thép	TCVN 9467:2014; TCVN 9469:2014; TCVN 9470:2014; TCVN 9471:2014; TCVN 9472:2014; TCVN 9473:2014; TCVN 9474:2014; TCVN 9475:2014; TCVN 9476:2014; TCVN 9477:2014; TCVN 9478:2014; TCVN 9479:2014; TCVN 9480:2014; TCVN 9481:2014; TCVN 9482:2014; TCVN 9483:2014; TCVN 9484:2014; TCVN 9485:2014; TCVN 9486:2014; TCVN 9487:2014; TCVN 9488:2014; TCVN 9489:2014; TCVN 9490:2014; TCVN 9491:2014; TCVN 9492:2014; TCVN 9493:2014; TCVN 9494:2014; TCVN 9495:2014; TCVN 9496:2014; TCVN 9497:2014; TCVN 9498:2014; TCVN 9499:2014; TCVN 9500:2014
112	Lưu lượng nước	ASTM D664
113	Độ bền nước PVC	ASTM D2799

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tên chuẩn kỹ thuật (*)
114	Chỉ số của bê tông cốt thép và độ ổn định	TCVN 9467:2014; TCVN 9469:2014; TCVN 9470:2014; TCVN 9471:2014; TCVN 9472:2014; TCVN 9473:2014; TCVN 9474:2014; TCVN 9475:2014; TCVN 9476:2014; TCVN 9477:2014; TCVN 9478:2014; TCVN 9479:2014; TCVN 9480:2014; TCVN 9481:2014; TCVN 9482:2014; TCVN 9483:2014; TCVN 9484:2014; TCVN 9485:2014; TCVN 9486:2014; TCVN 9487:2014; TCVN 9488:2014; TCVN 9489:2014; TCVN 9490:2014; TCVN 9491:2014; TCVN 9492:2014; TCVN 9493:2014; TCVN 9494:2014; TCVN 9495:2014; TCVN 9496:2014; TCVN 9497:2014; TCVN 9498:2014; TCVN 9499:2014; TCVN 9500:2014
115	Chỉ số của bê tông cốt thép và độ ổn định	TCVN 9467:2014; TCVN 9469:2014; TCVN 9470:2014; TCVN 9471:2014; TCVN 9472:2014; TCVN 9473:2014; TCVN 9474:2014; TCVN 9475:2014; TCVN 9476:2014; TCVN 9477:2014; TCVN 9478:2014; TCVN 9479:2014; TCVN 9480:2014; TCVN 9481:2014; TCVN 9482:2014; TCVN 9483:2014; TCVN 9484:2014; TCVN 9485:2014; TCVN 9486:2014; TCVN 9487:2014; TCVN 9488:2014; TCVN 9489:2014; TCVN 9490:2014; TCVN 9491:2014; TCVN 9492:2014; TCVN 9493:2014; TCVN 9494:2014; TCVN 9495:2014; TCVN 9496:2014; TCVN 9497:2014; TCVN 9498:2014; TCVN 9499:2014; TCVN 9500:2014
116	Chỉ số của bê tông cốt thép và độ ổn định	TCVN 9467:2014; TCVN 9469:2014; TCVN 9470:2014; TCVN 9471:2014; TCVN 9472:2014; TCVN 9473:2014; TCVN 9474:2014; TCVN 9475:2014; TCVN 9476:2014; TCVN 9477:2014; TCVN 9478:2014; TCVN 9479:2014; TCVN 9480:2014; TCVN 9481:2014; TCVN 9482:2014; TCVN 9483:2014; TCVN 9484:2014; TCVN 9485:2014; TCVN 9486:2014; TCVN 9487:2014; TCVN 9488:2014; TCVN 9489:2014; TCVN 9490:2014; TCVN 9491:2014; TCVN 9492:2014; TCVN 9493:2014; TCVN 9494:2014; TCVN 9495:2014; TCVN 9496:2014; TCVN 9497:2014; TCVN 9498:2014; TCVN 9499:2014; TCVN 9500:2014
117	Chỉ số của bê tông cốt thép và độ ổn định	TCVN 9467:2014; TCVN 9469:2014; TCVN 9470:2014; TCVN 9471:2014; TCVN 9472:2014; TCVN 9473:2014; TCVN 9474:2014; TCVN 9475:2014; TCVN 9476:2014; TCVN 9477:2014; TCVN 9478:2014; TCVN 9479:2014; TCVN 9480:2014; TCVN 9481:2014; TCVN 9482:2014; TCVN 9483:2014; TCVN 9484:2014; TCVN 9485:2014; TCVN 9486:2014; TCVN 9487:2014; TCVN 9488:2014; TCVN 9489:2014; TCVN 9490:2014; TCVN 9491:2014; TCVN 9492:2014; TCVN 9493:2014; TCVN 9494:2014; TCVN 9495:2014; TCVN 9496:2014; TCVN 9497:2014; TCVN 9498:2014; TCVN 9499:2014; TCVN 9500:2014
118	Chỉ số của bê tông cốt thép và độ ổn định	TCVN 9467:2014; TCVN 9469:2014; TCVN 9470:2014; TCVN 9471:2014; TCVN 9472:2014; TCVN 9473:2014; TCVN 9474:2014; TCVN 9475:2014; TCVN 9476:2014; TCVN 9477:2014; TCVN 9478:2014; TCVN 9479:2014; TCVN 9480:2014; TCVN 9481:2014; TCVN 9482:2014; TCVN 9483:2014; TCVN 9484:2014; TCVN 9485:2014; TCVN 9486:2014; TCVN 9487:2014; TCVN 9488:2014; TCVN 9489:2014; TCVN 9490:2014; TCVN 9491:2014; TCVN 9492:2014; TCVN 9493:2014; TCVN 9494:2014; TCVN 9495:2014; TCVN 9496:2014; TCVN 9497:2014; TCVN 9498:2014; TCVN 9499:2014; TCVN 9500:2014
119	Chỉ số của bê tông cốt thép và độ ổn định	TCVN 9467:2014; TCVN 9469:2014; TCVN 9470:2014; TCVN 9471:2014; TCVN 9472:2014; TCVN 9473:2014; TCVN 9474:2014; TCVN 9475:2014; TCVN 9476:2014; TCVN 9477:2014; TCVN 9478:2014; TCVN 9479:2014; TCVN 9480:2014; TCVN 9481:2014; TCVN 9482:2014; TCVN 9483:2014; TCVN 9484:2014; TCVN 9485:2014; TCVN 9486:2014; TCVN 9487:2014; TCVN 9488:2014; TCVN 9489:2014; TCVN 9490:2014; TCVN 9491:2014; TCVN 9492:2014; TCVN 9493:2014; TCVN 9494:2014; TCVN 9495:2014; TCVN 9496:2014; TCVN 9497:2014; TCVN 9498:2014; TCVN 9499:2014; TCVN 9500:2014
120	Chỉ số của bê tông cốt thép và độ ổn định	TCVN 9467:2014; TCVN 9469:2014; TCVN 9470:2014; TCVN 9471:2014; TCVN 9472:2014; TCVN 9473:2014; TCVN 9474:2014; TCVN 9475:2014; TCVN 9476:2014; TCVN 9477:2014; TCVN 9478:2014; TCVN 9479:2014; TCVN 9480:2014; TCVN 9481:2014; TCVN 9482:2014; TCVN 9483:2014; TCVN 9484:2014; TCVN 9485:2014

CÁC VĂN BẢN CHẤP THUẬN VÀ XÁC NHẬN

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HATANG BỒ THI VIỆT NAM
Số: 002/2023/CV-KHKT-VNFRACO
Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2023

Kính gửi: BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN MỸ THUẬN

Căn cứ công văn chấp thuận số: 2845/PMUMT-KHHT ngày 13/10/2022 của Ban QLDA Mỹ Thuận. Về: Chấp thuận hồ sơ thầu phụ thi công các tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi bằng máy tra P21 đến P26 và thí nghiệm O-cell tra P18, P22 của công trình xây dựng cầu Tân Viên - Nhon Trách giai đoạn 1 thuộc Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ hồ sơ thầu phụ thi công thí nghiệm số: TYNHKT/090 ngày 24 tháng 10 năm 2022 cho công tác thí nghiệm cọc khoan nhồi từ Trụ P21-A2 và thí nghiệm O-CELL tra P18, P22 - Gói thầu CW1. Xây dựng cầu Tân Viên và đường dẫn (Km10+00 đến Km12+600) thuộc Dự án thành phần 1A - Dự án đầu tư xây dựng đường Tân Viên - Nhon Trách giai đoạn 1 thuộc Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

Lời đầu tiên, Nhà thầu Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng bằng đồ thị Việt Nam xin chân thành cảm ơn Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận, Nhà thầu chính Kumho Engineering & Construction Co., Ltd trong thời gian qua đã tin tưởng và tạo điều kiện để Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng bằng đồ thị Việt Nam được tham gia Gói thầu CW1. Xây dựng cầu Tân Viên và đường dẫn (Km10+00 đến Km12+600) Dự án thành phần 1A - Dự án đầu tư xây dựng đường Tân Viên - Nhon Trách giai đoạn 1 thuộc Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng bằng đồ thị Việt Nam tham gia công tác thí nghiệm cọc khoan nhồi Gói thầu CW1 thuộc Dự án thành phần 1A - Dự án đầu tư xây dựng đường Tân Viên - Nhon Trách giai đoạn 1 thuộc Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh và được Ban QLDA Mỹ Thuận chấp thuận tại văn bản số 2845/PMUMT-KHHT ngày 13/10/2022.

Để có đủ cơ sở minh chứng cho phần khối lượng công việc mà Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng bằng đồ thị Việt Nam đã thực hiện, ông/thầy làm cơ sở pháp lý cho việc bổ sung vào hồ sơ năng lực của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng bằng đồ thị Việt Nam kính đề nghị Quý Ban và Nhà thầu chính Kumho Engineering & Construction Co., Ltd xác nhận một số nội dung liên quan đến dự án trên, cụ thể như sau:

1. Tên gói thầu: Gói thầu CW1. Xây dựng cầu Tân Viên và đường dẫn (Km10+00 đến Km12+600);

2. Tên dự án: Dự án thành phần 1A - Dự án đầu tư xây dựng đường Tân Viên - Nhon Trách giai đoạn 1 thuộc Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh;

3. Địa điểm xây dựng: Tỉnh Đồng Nai và Thành phố Hồ Chí Minh;

4. Đại diện Chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án Mỹ Thuận;

5. Nhà thầu chính: Kumho Engineering & Construction Co., Ltd;

6. Hình mẫu: Công tác thí nghiệm các công tác thí nghiệm của công ty cổ phần đầu tư và xây dựng bằng đồ thị Việt Nam tham gia và có bằng chứng thực hiện:

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Thí tài trọng cọc cọc D400mm	Cọc	2	
2	Thí tài tĩnh cọc D400mm	Cọc	1	
3	Thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi trên cọc D1200.	Cọc	134	
4	Thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi dầm mìn D1500.	Cọc	27	
5	Thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi dầm mìn D2000.	Cọc	40	
6	Thí nghiệm thử đóng PDA cọc khoan nhồi D1200.	Cọc	13	
7	Thí nghiệm thử đóng PDA cọc khoan nhồi D1500.	Cọc	2	
8	Thí nghiệm thử đóng PDA cọc khoan nhồi D2000.	Cọc	1	
9	Thí nghiệm nén tĩnh cọc bằng phương pháp tải trọng (O-cell) trên cọc.	Cọc	2	
10	Thí nghiệm kiểm tra mìn ở mũi cọc D1200.	Cọc	134	
11	Thí nghiệm kiểm tra mìn ở mũi cọc D1500.	Cọc	27	

7. Cấp công trình: Công trình giao thông đường bộ cấp 1;

8. Chấp thuận phòng thí nghiệm: Ban QLDA Mỹ Thuận chấp thuận tài văn bản số 2845/PMUMT-KHHT ngày 13/10/2022;

9. Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 24/10/2022 đến ngày 02/01/2023;

10. Nhân sự thực hiện: Theo bảng danh sách dưới đây:

STT	Tên	Chức vụ	Năm sinh	Ghi chú
1	Bùi Văn Thọ	Phụ trách thí nghiệm chung	1978	
2	Bùi Văn Phương	Phụ trách thí nghiệm hiện trường	1993	
3	Phạm Anh Tuấn	Phụ trách thí nghiệm hiện trường	1985	
4	Bùi Xuân Bách	Thí nghiệm viên	1987	
5	Nguyễn Xuân Huy	Thí nghiệm viên	1983	
6	Vũ Văn Đạt	Thí nghiệm viên	1993	
7	Nguyễn Đình Hòa	Thí nghiệm viên	1988	
8	Đỗ Văn Hương	Thí nghiệm viên	1988	
9	Nguyễn Thanh Luân	Thí nghiệm viên	1990	

STT	Tên	Chức vụ	Năm sinh	Ghi chú
10	Thần Văn Hà	Thí nghiệm viên	1986	
11	Lưu Thế Vinh	Thí nghiệm viên	1978	
12	Nguyễn Văn Luận	Thí nghiệm viên	1986	
13	Nguyễn Hữu Hòa	Thí nghiệm viên	1992	
14	Nguyễn Quốc Khánh	Thí nghiệm viên	1985	

11. Chất lượng công việc Công tác thí nghiệm hoàn thành theo đề cương thí nghiệm, Chi dẫn kỹ thuật của dự án và báo cáo kết quả đã được phê duyệt.

Các số đo, báo cáo công tác thí nghiệm đã được thí nghiệm viên và ban giám đốc theo số lượng quy định của nhà thầu chính.

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN MỸ THUẬN
NHÀ THẦU CHÍNH
Kumho Engineering & Construction Co., Ltd

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HATANG BỒ THI VIỆT NAM
CHỦ NHÀ ĐẦU TƯ

KOO JA KYOUNG
PROJECT MANAGER

Bùi Văn Thọ

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN 7
Số: 178/BQLDA7-DHDA3
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2023

V/v chấp thuận phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng:

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 23/01/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 807/QĐ-BVCTV ngày 25/06/2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2978/QĐ-BQLDA7 ngày 10/11/2021 của Giám đốc Ban Quản lý dự án 7 về việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật Gói thầu XL02. Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+052 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVCT) Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Hồ sơ dự án của Liên danh Công ty Cổ phần xây dựng Trung Nam 18 E&C, Tổng công ty Xây dựng số 1 - CTCF, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Miền Trung, Công ty TNHH xây dựng Tư Lập;

Căn cứ Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 69/2022/HĐXD-B7 ngày 26/12/2022 được ký kết giữa Ban Quản lý dự án 7 và Liên danh Công ty Cổ phần xây dựng Trung Nam 18 E&C, Tổng công ty Xây dựng số 1 - CTCF, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Miền Trung, Công ty TNHH xây dựng Tư Lập về việc thực hiện Gói thầu XL02. Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+052 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVCT) Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Hồ sơ dự án của Liên danh Công ty Cổ phần xây dựng Trung Nam 18 E&C, Tổng công ty Xây dựng số 1 - CTCF, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Miền Trung, Công ty TNHH xây dựng Tư Lập;

Căn cứ Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 69/2022/HĐXD-B7 ngày 26/12/2022 được ký kết giữa Ban Quản lý dự án 7 và Liên danh Công ty Cổ phần xây dựng Trung Nam 18 E&C, Tổng công ty Xây dựng số 1 - CTCF, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Miền Trung, Công ty TNHH xây dựng Tư Lập về việc thực hiện Gói thầu XL02. Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+052 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVCT) Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Trên cơ sở báo cáo của Trưởng Tư vấn giám sát tại Văn bản số 21.022.3/01/TWCS-G02-CT.VP ngày 21/02/2023, sau khi xem xét, Ban Quản lý dự án 7 có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận Liên danh nhà thầu số thí nghiệm chuyên ngành thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi của công việc thí nghiệm kiểm tra chất lượng bao gồm: thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi (CND), quản trị và thí nghiệm và lưu trữ dữ liệu thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi (Nhan, phòng Hồ Xuân Tỷ, địa xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên) phục vụ công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng gói thầu XL02. Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+052 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVCT) Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

2. Nhà thầu, Tư vấn giám sát và đơn vị thí nghiệm nghiệm thi phải hợp nhất các hồ sơ các phép thử trung thực, khách quan và chính xác để đảm bảo chất lượng bằng mục công trình thí nghiệm tại Dự án.

Căn cứ nội dung trên, các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

TR. GIAM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG DHDA3
GIAM ĐỐC DỰ ÁN

Hồ Xuân Thắng

Xét Tờ trình số 2301/002/ĐHXL02.PY ngày 10/01/2023 của Ban điều hành Liên danh Công ty Cổ phần xây dựng Trung Nam 18 E&C, Tổng công ty Xây dựng số 1 - CTCF, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Miền Trung, Công ty TNHH xây dựng Tư Lập (Nhà thầu) và Liên danh Văn bản số 126/2023/TWCS-G02-CT.VP ngày 12/01/2023 của Giám sát trưởng về việc báo cáo công tác kiểm tra sự phù hợp năng lực đơn vị thí nghiệm chuyên ngành thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi (CND) và thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi dầm mìn (MND) thuộc Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025. Sau khi xem xét, Ban QLDA7 có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận Công ty Cổ phần xây dựng Trung Nam 18 E&C bổ sung các phòng thí nghiệm độc lập phục vụ một số thí nghiệm kiểm tra chất lượng Gói thầu XL02 với nội dung như sau:

STT	Tên công ty M&P phòng thí nghiệm	Địa chỉ	Phạm vi công việc
1	Viện Chuyên ngành Vật liệu Xây dựng và Bảo vệ Công trình - Phòng thí nghiệm Héo - vật liệu xây dựng LAS-ND 209	22/3B Khu phố 3, Phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Thí nghiệm các chỉ tiêu hóa học của cát, đá, xi măng, phụ gia bổ sung, nước trộn bê tông và betonite.
2	Viện Khoa học và công nghệ Giao thông vận tải - Phòng thí nghiệm trọng điểm đường bộ 1 LAS-ND 105; VILAS-104	22/3B Khu phố 3, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, TP.HCM	Thí nghiệm các chỉ tiêu hóa học của vôi và betonite.
3	Viện Khoa học và công nghệ Giao thông vận tải - Phòng thí nghiệm trọng điểm đường bộ 1 LAS-ND 105; VILAS-104	98 Thạch Trì Thành, Quận 1, TP.HCM	Thí nghiệm các chỉ tiêu hóa học của thép, cọc DUL, thép neo cọc DUL, gối cầu.
4	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hồ Chí Minh - Phòng thí nghiệm LAS-ND 888	1/5, Lê Trung Kiên, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP.HCM	Thí nghiệm cọc khoan nhồi.

2. Nhà thầu, Tư vấn giám sát và đơn vị thí nghiệm nghiệm thi phải hợp nhất các hồ sơ các phép thử trung thực, khách quan và chính xác để đảm bảo chất lượng bằng mục công trình thí nghiệm tại Dự án.

Căn cứ nội dung trên, các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

TR. GIAM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG DHDA3
GIAM ĐỐC DỰ ÁN

Hồ Xuân Thắng

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN 7
Số: 178/BQLDA7-DHDA3
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 02 năm 2023

V/v chấp thuận hồ sơ năng lực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng:

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 23/01/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 807/QĐ-BVCTV ngày 25/06/2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2978/QĐ-BQLDA7 ngày 10/11/2021 của Giám đốc Ban Quản lý dự án 7 về việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật Gói thầu XL02. Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+052 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVCT) Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Hồ sơ dự án của Liên danh Công ty Cổ phần xây dựng Trung Nam 18 E&C, Tổng công ty Xây dựng số 1 - CTCF, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Miền Trung, Công ty TNHH xây dựng Tư Lập;

Căn cứ Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 69/2022/HĐXD-B7 ngày 26/12/2022 được ký kết giữa Ban Quản lý dự án 7 và Liên danh Công ty Cổ phần xây dựng Trung Nam 18 E&C, Tổng công ty Xây dựng số 1 - CTCF, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Miền Trung, Công ty TNHH xây dựng Tư Lập về việc thực hiện Gói thầu XL02. Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+052 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVCT) Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Trên cơ sở báo cáo của Trưởng Tư vấn giám sát tại Văn bản số 21.022.3/01/TWCS-G02-CT.VP ngày 21/02/2023, sau khi xem xét, Ban Quản lý dự án 7 có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận Liên danh nhà thầu số thí nghiệm chuyên ngành thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi của công việc thí nghiệm kiểm tra chất lượng bao gồm: thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi (CND), quản trị và thí nghiệm và lưu trữ dữ liệu thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi (Nhan, phòng Hồ Xuân Tỷ, địa xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên) phục vụ công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng gói thầu XL02. Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+052 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVCT) Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

2. Nhà thầu, Tư vấn giám sát và đơn vị thí nghiệm nghiệm thi phải hợp nhất các hồ sơ các phép thử trung thực, khách quan và chính xác để đảm bảo chất lượng bằng mục công trình thí nghiệm tại Dự án.

Căn cứ nội dung trên, các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

TR. GIAM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG DHDA3
GIAM ĐỐC DỰ ÁN

Hồ Xuân Thắng

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN 7
Số: 178/BQLDA7-DHDA3
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2023

V/v chấp thuận phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng:

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 23/01/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 807/QĐ-BVCTV ngày 25/06/2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2978/QĐ-BQLDA7 ngày 10/11/2021 của Giám đốc Ban Quản lý dự án 7 về việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật Gói thầu XL02. Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+052 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVCT) Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Hồ sơ dự án của Liên danh Công ty Cổ phần xây dựng Trung Nam 18 E&C, Tổng công ty Xây dựng số 1 - CTCF, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Miền Trung, Công ty TNHH xây dựng Tư Lập;

Căn cứ Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 69/2022/HĐXD-B7 ngày 26/12/2022 được ký kết giữa Ban Quản lý dự án 7 và Liên danh Công ty Cổ phần xây dựng Trung Nam 18 E&C, Tổng công ty Xây dựng số 1 - CTCF, Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Miền Trung, Công ty TNHH xây dựng Tư Lập về việc thực hiện Gói thầu XL02. Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+052 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVCT) Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Trên cơ sở báo cáo của Trưởng Tư vấn giám sát tại Văn bản số 21.022.3/01/TWCS-G02-CT.VP ngày 21/02/2023, sau khi xem xét, Ban Quản lý dự án 7 có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận Liên danh nhà thầu số thí nghiệm chuyên ngành thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi của công việc thí nghiệm kiểm tra chất lượng bao gồm: thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi (CND), quản trị và thí nghiệm và lưu trữ dữ liệu thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi (Nhan, phòng Hồ Xuân Tỷ, địa xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên) phục vụ công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng gói thầu XL02. Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+052 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVCT) Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

2. Nhà thầu, Tư vấn giám sát và đơn vị thí nghiệm nghiệm thi phải hợp nhất các hồ sơ các phép thử trung thực, khách quan và chính xác để đảm bảo chất lượng bằng mục công trình thí nghiệm tại Dự án.

Căn cứ nội dung trên, các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

TR. GIAM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG DHDA3
GIAM ĐỐC DỰ ÁN

Hồ Xuân Thắng

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG HATANG BỒ THI VIỆT NAM
Số: 002/2023/CV-KHKT-VNFRACO
Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2023

Kính gửi: BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN 7

Căn cứ công văn chấp thuận số: 178/BQLDA7-DHDA3 ngày 27/01/2023 của Ban Quản lý dự án 7. Về: Chấp thuận phòng thí nghiệm chuyên ngành thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi của công việc thí nghiệm kiểm tra chất lượng bao gồm: thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi (CND), quản trị và thí nghiệm và lưu trữ dữ liệu thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi (Nhan, phòng Hồ Xuân Tỷ, địa xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên) phục vụ công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng gói thầu XL02. Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+052 (bao gồm khảo sát, thiết kế BVCT) Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

Căn cứ hồ sơ năng lực đơn vị thí nghiệm chuyên ngành thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi (CND) và thí nghiệm siêu âm cọc khoan nhồi dầm mìn (MND) thuộc Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

Lời đầu tiên, Nhà thầu Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng bằng đồ thị Việt Nam xin chân thành cảm ơn Ban Quản lý dự án 7, Nhà thầu chính Công ty cổ phần xây dựng bằng đồ thị Việt Nam trong thời gian qua đã tin tưởng và tạo điều kiện để Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng bằng đồ thị Việt Nam được tham gia Gói thầu XL02. Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+052 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) thuộc Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong. Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng bằng đồ thị Việt Nam tham gia công tác thí nghiệm cọc khoan nhồi Gói thầu XL02. Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+052 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) thuộc Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong. Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

Để có đủ cơ sở minh chứng cho phần khối lượng công việc mà Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng bằng đồ thị Việt Nam đã thực hiện, ông/thầy làm cơ sở pháp lý cho việc bổ sung vào hồ sơ năng lực của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng bằng đồ thị Việt Nam kính đề nghị Quý Ban và Nhà thầu chính Kumho Engineering & Construction Co., Ltd xác nhận một số nội dung liên quan đến dự án trên, cụ thể như sau:

CÁC VĂN BẢN CHẤP THUẬN VÀ XÁC NHẬN

thị Việt Nam kinh để nghị Quý Ban và Nhà thầu chính Công ty cổ phần xây dựng hạ tầng Bắc Trung Nam xác nhận một số nội dung liên quan đến Dự án trên, cụ thể như sau:

- Tên gói thầu:** Gói thầu XL02: Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+032 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công);
- Tên dự án:** Dự án thành phần đoạn Chi Thành - Văn Phong thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;
- Địa điểm xây dựng:** Tỉnh Phú Yên;
- Đơn vị Chủ đầu tư:** Ban Quản lý Dự án 7;
- Nhà thầu chính:** Công ty cổ phần xây dựng hạ tầng Bắc Trung Nam;
- Hạng mục:** Công tác thi nghiệm mà Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng hạ tầng đô thị Việt Nam tham gia và khả năng thực hiện:

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
B.6	CAU BÀ RĂNG Km3+067,43 (6x24+99,40+39,1)m			
1	Thi nghiệm kiểm tra chất lượng cọc bê tông bằng phương pháp siêu âm	mặt cắt lát TN	1.086,00	
2	Khoan kiểm tra, xử lý đáy cọc khoan nhồi, đường kính lỗ khoan > 80mm	cọc	57,00	
3	Thi nghiệm ép cọc bằng dạng lùn PDA, D=1500mm	lần TN/cọc	4,00	
4	Thi nghiệm O-cell, cọc D1500mm, tải trọng thí nghiệm >= 287,5 tấn/cọc	cọc	2,00	
B.9	CAU BÀN THẠCH Km5+597,60 (21,95+9,40+39,1)m			
1	Thi nghiệm kiểm tra chất lượng cọc bê tông bằng phương pháp siêu âm	mặt cắt lát TN	480,00	
2	Khoan kiểm tra, xử lý đáy cọc khoan nhồi, đường kính lỗ khoan > 80mm	cọc	12,00	
3	Thi nghiệm ép cọc bằng dạng lùn PDA, D=1500mm	lần TN/cọc	3,00	
B.13	CAU KINH 700 NHÃN 1 (3x24m NGUỒN HOA TÂM (KM43+526))			

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Thi nghiệm kiểm tra chất lượng cọc bê tông bằng phương pháp siêu âm	mặt cắt lát TN	108,00	
2	Khoan kiểm tra, xử lý đáy cọc khoan nhồi, đường kính lỗ khoan > 80mm	cọc	4,00	
3	Thi nghiệm ép cọc bằng dạng lùn PDA, Đường kính cọc <= 1.000mm	lần TN/cọc	1,00	
B.14	CÁU KINH 1862,52 NHÃN 1 (41,6+45+41,6)m NÚT GIAO HOA TÂM			
1	Thi nghiệm kiểm tra chất lượng cọc bê tông bằng phương pháp siêu âm	mặt cắt lát TN	132,00	
2	Khoan kiểm tra, xử lý đáy cọc khoan nhồi, đường kính lỗ khoan > 80mm	cọc	4,00	
3	Thi nghiệm ép cọc bằng dạng lùn PDA, D=1500mm	lần TN/cọc	1,00	
B.16	CAU VƯỢT ĐT645 Km32+714,85 (9,1+48+39,1)m KINH ĐƯỜNG NGANG VƯỢT CAO TỐC			
1	Thi nghiệm kiểm tra chất lượng cọc bê tông bằng phương pháp siêu âm	mặt cắt lát TN	120,00	
2	Khoan kiểm tra, xử lý đáy cọc khoan nhồi, đường kính lỗ khoan > 80mm	cọc	20,00	
3	Thi nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT, clip đất, đá I-II	lần TN	20,00	
4	Thi nghiệm ép cọc bằng dạng lùn PDA, D=1500mm	lần TN/cọc	4,00	
	THI NGHIỆM TRỤ XI MĂNG BÁT (CĐM) - NÚT GIAO HOA TÂM			
1	Thi nghiệm nén tĩnh cọc đơn giai đoạn thi công cọc thử và cọc đại trà Pmax <= 83,533T	Cọc	15	
2	Khoan lấy mẫu cọc xi măng đất đại trà	m	294,43	

STT	Tên	Chức vụ	Năm sinh	Ghi chú
1	Bùi Văn Thọ	Phụ trách thi nghiệm chung	1978	
2	Bùi Văn Phương	Phụ trách thi nghiệm hiện trường	1993	
3	Nguyễn Bá Hữu	Phụ trách thi nghiệm hiện trường	1992	
4	Phạm Anh Tuấn	Phụ trách thi nghiệm hiện trường	1985	
5	Bùi Xuân Bách	Thi nghiệm viên	1987	
6	Nguyễn Xuân Huy	Thi nghiệm viên	1983	
7	Vũ Văn Đạt	Thi nghiệm viên	1993	
8	Nguyễn Đình Hào	Thi nghiệm viên	1988	
9	Lưu Thế Vinh	Thi nghiệm viên	1978	

STT	Tên	Chức vụ	Năm sinh	Ghi chú
10	Nguyễn Thành Luân	Thi nghiệm viên	1990	
11	Nguyễn Quốc Khánh	Thi nghiệm viên	1985	

11. Chất lượng công việc: Công tác thi nghiệm hoàn thành đúng theo đề cương thí nghiệm, Chi đầu kỹ thuật của dự án và hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

Các hồ sơ, báo cáo công tác thi nghiệm đã được tập hợp đầy đủ và bản giao đồng theo số lượng quy định cho nhà thầu chính.

NHÀ THẦU CHÍNH
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
Chi nhánh HQDT

Bùi Văn Thọ

DONGBU - VNCN E&C JV
62 Nguyễn Khắc Viện, Tân Phú Ward, District 7, Ho Chi Minh City
Tel: +84 28 5414 1301, +84 91 707 7139

Ref: 335-TB-VNCC-JV Date: August 8th, 2023

To: Joint Venture of Samba, Kumho, and Jinro
Attention: Mr. Lee Sang Hoon - Acting Project Manager

Subject: Submission of the Company Profile of Las-XD 888 (Vinfracon) for Site Laboratory (Dong Nai Side).

Dear Sir,

Thank you for your warm cooperation as always.

- Refer to Civil work Contract No 090/PJM/MT-HKKT dated 26/3/2023 between Project Management Unit My Thuan and Dongbu - VNCN E&C JV;
- Refer to Contractor's letter No 069/DB-VNCC-JV dated 25/05/2023, about subject: "Submission of the Company profile of Las-XD112 (HYCOH) and Las-XD 185 JV for Site Laboratory";
- Refer to Contractor's letter No 134/DB-VNCC-JV dated 8/8/2023, about subject: "Proposal to withdraw Company profile of Las-XD112 (HYCOH) and Las-XD 185 JV";
- Refer to Project Specification.

We would like to submit the Company Profile of LAS-XD 888 (VINFRACON) - The Testing Company for Site Laboratory (Dong Nai Side) under Package CW2 for your review and approval. The member agreed on the assignment of responsibility of scope of works performance according to the following table:

Party	Undertaken Scope of works
Las-XD 888 (Vinfracon Urban Infrastructure Construction & Investment, JSC)	Testing works under Package CW2, Km2+000 - Km10+000 and trial of bored pile, PHC test
Details of testing indicated in the documents of Site Laboratory shall be supported by Representatives of Employer and Construction Supervisor Consultant prior to official operation.	

Your prompt attention to this matter would be highly appreciated.

Yours truly,

Dongbu Corporation VNCN E&C

DONGBU - VNCN E&C JV
62 Nguyễn Khắc Viện, Tân Phú Ward, District 7, Ho Chi Minh City
Tel: +84 28 5414 1301, +84 91 707 7139

Lee Sang Hoon
Authorized Representative of DONGBU - VNCN E&C JV

Cc: Mr. Nguyễn Văn Phong - Project Manager of PMD No.2
Mr. Lê Đình Hoàng Chương - Deputy Project Manager of PMD No.2

Attachment: - Company Profile of Las-XD 888 (Vinfracon) and relevant document.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
Số: 02/G2023/CV-KHKT/VNFRACO
Thi công xây dựng hạ tầng đô thị Việt Nam

CÔNG HÓA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thị trấn Chi Minh, ngày 28 tháng 08 năm 2023

Kính gửi: BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN MỸ THUẬN
LIÊN DANH DONGBU - VNCN E&C

Căn cứ công việc chấp thuận số: 335/PJM/MT-KHKT ngày 06/10/2023 của Ban QLDA Mỹ Thuận Về: Chấp thuận nhà thầu phụ thực hiện công tác thi nghiệm kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi thuộc Gói thầu CW2 thuộc Dự án thành phần 1A - Dự án đầu tư xây dựng đoạn Tân Vạn - Nhơn Trạch giai đoạn 1 thuộc Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Hợp đồng kinh tế số: 137/ADB/EC-VNFRACO ngày 29/09/2023 cho Công tác Thi nghiệm, kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi và cọc PHC - Gói thầu CW2: Thi nghiệm xây dựng đoạn Km3+000-Km10+000 và Km12+600-Km13+750 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công thuộc dự án thành phần 1A, Dự án đầu tư xây dựng đoạn Tân Vạn - Nhơn Trạch giai đoạn 1 thuộc Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh).

Lời đầu tiên, Nhà thầu Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng hạ tầng đô thị Việt Nam xin chân thành cảm ơn Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận, Nhà thầu chính Liên danh Dongbu - VNCN E&C trong thời gian qua đã tin nhiệm và tạo điều kiện để Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng hạ tầng đô thị Việt Nam được tham gia Gói thầu CW2: Xây dựng đoạn Km5+000-Km10+000 và Km12+600-Km13+750 Dự án thành phần 1A - Dự án đầu tư xây dựng đoạn Tân Vạn - Nhơn Trạch giai đoạn 1 thuộc Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng hạ tầng đô thị Việt Nam tham gia công tác thi nghiệm cọc khoan nhồi Gói thầu CW2 thuộc Dự án thành phần 1A - Dự án đầu tư xây dựng đoạn Tân Vạn - Nhơn Trạch giai đoạn 1 thuộc Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh và được Ban QLDA Mỹ Thuận chấp thuận tại văn bản số 335/PJM/MT-KHKT ngày 06/10/2023.

Để có đủ cơ sở minh chứng cho phần khối lượng công việc mà Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng hạ tầng đô thị Việt Nam đã thực hiện, đồng thời làm căn cứ pháp lý cho việc bổ sung vào hồ sơ năng lực của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng hạ tầng đô thị Việt Nam, kính đề nghị Quý Ban và Nhà thầu chính Liên danh Dongbu - VNCN E&C xác nhận một số nội dung liên quan đến Dự án trên, cụ thể như sau:

- Tên gói thầu: Gói thầu CW2: Thi công xây dựng đoạn Km5+000-Km10+000 và Km12+600-Km13+750;
- Tên dự án: Dự án thành phần 1A - Dự án đầu tư xây dựng đoạn Tân Vạn - Nhơn Trạch giai đoạn 1 thuộc Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh;
- Địa điểm xây dựng: Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đơn vị Chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án Mỹ Thuận;
- Nhà thầu chính: Liên danh Dongbu - VNCN E&C;
- Hạng mục công tác thi nghiệm mà Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng hạ tầng đô thị Việt Nam tham gia và khả năng thực hiện:

STT	Hạng mục công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Thi nghiệm kiểm tra chất lượng cọc bê tông bằng phương pháp siêu âm	Cọc	297	
2	Thi nghiệm ép cọc bằng dạng lùn PDA-D1200, Trọng lượng bia <= 15T.	Cọc	54	
3	Thi nghiệm nén tĩnh cọc khoan nhồi - D1200, Tải trọng thí nghiệm Pmax=750T.	Cọc	4	
4	Khoan kiểm tra, xử lý đáy cọc khoan nhồi - D1200.	Cọc	58	
5	Thi nghiệm ép cọc bằng dạng lùn PDA-D1400A.	Cọc	3	

Cấp công trình: Công trình cấp 1.

Chấp thuận phòng thí nghiệm: Ban QLDA Mỹ Thuận đã chấp thuận tại văn bản số 335/PJM/MT-KHKT ngày 06/10/2023.

Thời gian thực hiện Hợp đồng: Từ ngày 29/09/2023 đến ngày 31/03/2025.

18. Nhân sự thực hiện dự án của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng hạ tầng đô thị Việt Nam:

DANH SÁCH NHÂN VIÊN THAM GIA DỰ ÁN

STT	Tên	Chức vụ	Năm sinh	Ghi chú
1	Bùi Văn Thọ	Phụ trách thi nghiệm chung	1978	

STT	Tên	Chức vụ	Năm sinh	Ghi chú
2	Bùi Văn Phương	Phụ trách thi nghiệm hiện trường	1993	
3	Phạm Anh Tuấn	Phụ trách thi nghiệm hiện trường	1985	
4	Bùi Xuân Bách	Thi nghiệm viên	1987	
5	Nguyễn Xuân Huy	Thi nghiệm viên	1983	
6	Vũ Văn Đạt	Thi nghiệm viên	1993	
7	Nguyễn Đình Hào	Thi nghiệm viên	1988	
8	Nguyễn Thành Luân	Thi nghiệm viên	1990	
9	Lưu Thế Vinh	Thi nghiệm viên	1978	
10	Nguyễn Văn Luận	Thi nghiệm viên	1986	
11	Nguyễn Bá Hữu	Thi nghiệm viên	1992	

11. Chất lượng công việc: Công tác thi nghiệm hoàn thành đúng theo đề cương thí nghiệm, Chi đầu kỹ thuật của dự án và hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

Các hồ sơ, báo cáo công tác thi nghiệm đã được tập hợp đầy đủ và bản giao đồng theo số lượng quy định cho nhà thầu chính.

NHÀ THẦU CHÍNH
LIÊN DANH DONGBU - VNCN E&C

Bùi Văn Thọ

MỘT SỐ HỢP ĐỒNG CHÍNH ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN

1. CÁC HỢP ĐỒNG THÍ NGHIỆM VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Hiệp, Phường Yên Sở, TP. Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891 | Email: info@vinfaco.com | Web: www.vinfaco.com

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chức vụ/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
1	Thí nghiệm vật liệu & kiểm tra chất lượng công trình, Gói thầu Thi công lắp đặt hệ thống Dự án: xây dựng tuyến đường nội thị Nguyễn Văn Cừ qua đường Nguyễn Sơn từ đường Ngõe Thụy đi Khu đô thị mới Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội. <i>Địa điểm:</i> TP. Hà Nội	Cấp III	- Hợp đồng số: 2101/HDTN-2014/TH-RDG - Nguồn vốn: ngân sách	30,3	01/2014	07/2014	Công ty TNHH đầu tư xây dựng và dịch vụ thương mại Trường Hưng
2	Thí nghiệm vật liệu & Kiểm tra chất lượng công trình, Gói thầu số 13: Xây dựng đường giao thông, thoát nước, hệ vỉa, tổ chức giao thông toàn tuyến thuộc Dự án: Xây dựng tuyến đường từ phố Ngõa Giá Từ đến nút giao với đường dẫn Cầu Vĩnh Tuy, quận Long Biên, Hà Nội. <i>Địa điểm:</i> TP. Hà Nội	Cấp II	- Hợp đồng số: 1604/HDTN-2014/TH-RDG - Nguồn vốn: ngân sách.	379,0	4/2014	07/2015	Công ty TNHH đầu tư xây dựng và dịch vụ thương mại Trường Hưng
3	Thí nghiệm vật liệu và kiểm tra chất lượng công trình "Thi công phần thô, phần hoàn thiện và M&E tòa nhà CT 15 - Khu đô thị mới Từ Hiệp" thuộc Dự án "Xây dựng nhà ở xã hội cho cán bộ công chức có thu nhập thấp của Bộ Tài chính" <i>Địa điểm:</i> Ô đất N05 - Khu ĐTM Từ Hiệp, xã Từ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	Cấp II	- Hợp đồng số: H0509/2014/HD/HH-RDG - Nguồn vốn: Nhà ở xã hội	123,7	9/2014	12/2015	Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Hiệp, Phường Yên Sở, TP. Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891 | Email: info@vinfaco.com | Web: www.vinfaco.com

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chức vụ/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
4	Thí nghiệm vật liệu và kiểm tra chất lượng công trình "Thi công phần thô, phần hoàn thiện và M&E tòa nhà CT 16 - Khu đô thị mới Từ Hiệp" thuộc Dự án "Xây dựng nhà ở xã hội cho cán bộ công chức có thu nhập thấp của Bộ Tài chính" <i>Địa điểm:</i> Ô đất N05 - Khu ĐTM Từ Hiệp, xã Từ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	Cấp II	- Hợp đồng số: K0509/2014/HD/HH-RDG - Nguồn vốn: Nhà ở xã hội	98,5	9/2014	12/2015	Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam
5	Thí nghiệm vật liệu và kiểm tra chất lượng công trình "Thi công xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị công trình CT15 và CT16 thuộc Dự án "Xây dựng nhà ở xã hội để bán và cho thuê - Khu đô thị mới Từ Hiệp" <i>Địa điểm:</i> Ô đất N04 - Khu ĐTM Từ Hiệp, xã Từ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	Cấp III	- Hợp đồng số G041/2014/HDTN/HH-RDG - Nguồn vốn: ngoài ngân sách	188,1	11/2014	12/2015	Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam
6	Thí nghiệm vật liệu và kiểm tra chất lượng công trình "Thi công xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị công trình CT14" thuộc Dự án "Xây dựng nhà ở xã hội để bán và cho thuê - Khu đô thị mới Từ Hiệp" <i>Địa điểm:</i> Ô đất N03B - Khu ĐTM Từ Hiệp, xã Từ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	Cấp III	- Hợp đồng số 12A/2014/HDTN/HH-RDG - Nguồn vốn: ngoài ngân sách	98,1	3/2015	12/2015	Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam
7	Thí nghiệm nền tính cọc BTCT "Cầu Vĩnh Hòa 1, gói thầu số 1. Thi công đoạn Km52-800 - Km57-800 cho đến hết gói thầu 1 thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp QL	Cấp III	- Hợp đồng số 1512/HDTN/TH-RDG - Nguồn vốn: Ngân sách	160,0	12/2014	03/2015	Cục đường bộ Việt Nam - Ban quản lý dự án S.Công ty tư

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Hiệp, Phường Yên Sở, TP. Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891 | Email: info@vinfaco.com | Web: www.vinfaco.com

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chức vụ/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
8	01 Đoàn Cầu Tre - Gò Quao? - Cọc ép thí nghiệm nền tính 40x40: 6 cọc, Pk=135 tấn, Pm=270 tấn <i>Địa điểm:</i> Cầu Vĩnh Hòa 1 - Gò Quao - tỉnh Kiên Giang	Cấp III	- Hợp đồng số: 2802/HDKT-TNCTGT-RDG - Nguồn vốn: Ngân sách	1.463,0	02/2015	12/2017	đơn vị xây dựng Trường Lương
9	Thí nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm định chất lượng công trình và kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi - Dự án đường tránh đô thị Gia Nghĩa - tỉnh Đắk Nông - Siêu âm CKN D1000: 60 cọc, L=24m. - Khoan mùn mìn CKN D1000: 24 cọc, L=24m. - Thử tải động PDA D1000: 6 cọc, P=9-T. <i>Địa điểm:</i> Thị xã Gia Nghĩa - tỉnh Đắk Nông	Cấp II	- Hợp đồng số: 1108/2015/HDTN/CAC-RDG - Nguồn vốn: ODA	880,1	8/2015	10/2015	Công ty cổ phần tư vấn kiến trúc xây dựng công nghệ mới
10	Thí nghiệm nền tính cọc BTCT công trình nhà CT1, CT2, CT3 dự án "Xây dựng nhà ở xã hội để bán và cho thuê - N03A" <i>Địa điểm:</i> TP. Hải Phòng	Cấp II	- Hợp đồng số: 05/HDKT/THHDK-RDG	404,4	8/2015	10/2015	Công ty cổ phần Từ Hiệp Hồng Hà Đầu Kh

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Hiệp, Phường Yên Sở, TP. Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891 | Email: info@vinfaco.com | Web: www.vinfaco.com

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chức vụ/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
11	- Cọc ép thí nghiệm nền tính D500: Scope, Pk=130 tấn, Pm=260 tấn <i>Địa điểm:</i> Ô đất N03A - Khu ĐTM Từ Hiệp, xã Từ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	Cấp III	- Nguồn vốn: Nhà ở xã hội	67,1	04/2015	12/2015	Ban quản lý dự án huyện Tiên Yên Công ty CPXDD & TM Hải Nam
12	Thí nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm định chất lượng công trình Dự án "Đường tránh kết hợp quản lý, vận hành, thi công hồ chứa nước Khe Cốc" huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh <i>Địa điểm:</i> Huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	Cấp II	- Hợp đồng số: 2509/HDKT-TNHN-RDG - Nguồn vốn: Ngân sách	1.077,0	09/2015	10/2017	Ban quản lý dự án huyện Tiên Yên Công ty CPXDD & TM Hải Nam
13	Thí nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm định chất lượng gói thầu số 02 - Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình - Công trình nhà Co thuộc dự án đầu tư để thực thi công tác quản lý và vận hành trạm xử lý nước thải ĐHQG Hà Nội <i>Địa điểm:</i> Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội	Cấp III	- Hợp đồng số: 14/HDKT-TNHN-RDG - Nguồn vốn: Ngân sách	27,2	9/2015	12/2015	Đại học quốc gia Hà Nội Công ty CPXDD & TM Hải Nam
14	Tư vấn kiểm định chất lượng công trình "Cầu qua suối Nậm Ban đến bản Nậm Vạc 1, 2" <i>Địa điểm:</i> Xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu	Cấp III	- Hợp đồng số: 10B/2016/HĐ-TV - Nguồn vốn: ngân sách	113,8	04/2016	01/2017	Ban QLDA các công trình XDCB huyện Nậm Nhùn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Hiệp, Phường Yên Sở, TP. Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891 | Email: info@vinfaco.com | Web: www.vinfaco.com

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chức vụ/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
15	Thí nghiệm kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi đất tại Gói thầu số 12: Thi công xây dựng Bến nổi trên vỉa hè khu vực - Dự án Cầu 10m cùng Kênh - Cẩm Phả (GD1). - Thí nghiệm PDA cọc D800: P=9-T. - Thí nghiệm siêu âm cọc D800: 33 cọc. <i>Địa điểm:</i> Km6+000, TP. Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Cấp III	- Hợp đồng số: 2405/HDTN-VINFACO	72,7	5/2016	6/2016	Công ty cổ phần công trình đường thủy
16	Thí nghiệm thử tải cọc bằng phương pháp nền tĩnh và kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi, Công trình CT11,CT12,CT13,CT14 - Dự án: Xây dựng khu nhà ở thương mại (gói thầu 1) - Cọc ép thí nghiệm nền tính D500: 6 cọc, Pk=130 tấn, Pm=260 tấn. - Cọc thí nghiệm khoan nhồi: +Cọc D800L2: Pk=200 tấn, Pm=400 tấn +Cọc D800: Pk=450 tấn, Pm=900 tấn +Cọc D1000: Pk=750 tấn, Pm=1500 tấn +Cọc D1200: Pk=950 tấn, Pm=1900 tấn - Siêu âm cọc: 6 cọc, L=60m. - Khoan lõi và kiểm tra mùn đáy cọc: 6 cọc, L=60m. <i>Địa điểm:</i> Ô đất N01B và N02 - KĐT M Từ Hiệp, xã Từ Hiệp, H. Thanh Trì, TP. Hà Nội	Cấp II	- Hợp đồng số: 17A/2016/HDKT/THHDK-VINFACO - Nguồn vốn: Vay thương mại	2.874,5	8/2016	11/2016	Công ty cổ phần Từ Hiệp Hồng Hà đầu kh

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Hiệp, Phường Yên Sở, TP. Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891 | Email: info@vinfaco.com | Web: www.vinfaco.com

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chức vụ/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
17	Thí nghiệm vật liệu, kiểm định chất lượng công trình "Gói thầu số 1: Xây dựng bãi hàng, đường bộ vào bãi hàng, đập chắn sóng bãi hàng và nhà kho ga Yên Viên thuộc Dự án: Thủ tục đầu tư xây dựng cảng biển và kho bãi hàng đường 15, Hô và hệ thống kho ga Yên Viên" <i>Địa điểm:</i> Yên Viên, H. Gia Lâm	Cấp III	- Hợp đồng số: 1211/2016/HDKT/TNKH-DSTH-VINFACO ngày 12/11/2016 - Nguồn vốn: Ngân sách	65,9	11/2016	06/2017	Công ty Cổ phần Đường sắt Thành Hà - Xi nghiệp xây lắp công trình giao thông
18	Thí nghiệm vật liệu, kiểm định chất lượng công trình, hạng mục công trình Gói thầu XL07, Dự án Đường nội thị đường cao tốc Hà Long - Hải Phòng với KCN Nam Tiến. Phường thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh (gói thầu 1) <i>Địa điểm:</i> Thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	Cấp III	- Hợp đồng số: 19A/2016/HDTN/OLP-VINFACO ngày 10/10/2016 - Nguồn vốn: Ngân sách	963,1	10/2016	09/2018	Tập đoàn Sun Group Công ty TNHH OLYMPIA
19	Thí nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm tra chất lượng công trình - Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Đèo Nghĩa - Quảng Ninh, tỉnh Đắk Nông. <i>Địa điểm:</i> tỉnh Đắk Nông	Cấp III	- Hợp đồng số: 0611/2016/HDTN/OLP-VINFACO ngày 06/11/2016 - Nguồn vốn: Ngân sách	360,7	11/2016	12/2018	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công trình giao thông - Tập đoàn Phuc Lộc
20	Thí nghiệm nền tính cọc Giàng đường 3C1, nhà kỹ thuật và 12B (Đom nguyên) 1 thuộc dự án đầu tư xây dựng Trường đại học công đoàn - Co so - Thí nghiệm nền tính cọc ép: 06 cọc D500, Pm=160T. <i>Địa điểm:</i> Yên Mỹ - Hưng Yên	Cấp III	- Hợp đồng số: 1301/2017/HDKT-VINFACO ngày 15/01/2017 - Nguồn vốn: Ngân sách	660,5	01/2017	02/2017	Trường đại học Công đoàn

MỘT SỐ HỢP ĐỒNG CHÍNH ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HỢP TÁC QUỐC TẾ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B Tầng 1, nhà CT4, KĐT Mĩ Thuật, Phường Yên Sở, TP. Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
 Email: info@las.com.vn | Web: www.las.com.vn

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Dự án	Thống số kỹ thuật cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chức vụ/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
21	Thi nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm tra chất lượng công trình nền, mặt đường bê tông thủng nước - Dự án hạ tầng kỹ thuật khu dân cư An Phương, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Dự án: Khu dân cư An Phương, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	Cấp III	- Hợp đồng số: 092/HĐKT-TN/AP-VINFRACO ngày 09/22/2017 - Nguồn vốn: Thương mại	30,06	2/2017	07/2017	Công ty TNHH một thành viên An Phương Đắk Nông
22	Thi nghiệm kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi Công trình CT11, CT12 Dự án xây dựng khu nhà ở thương mại (giai đoạn 1) - Thi nghiệm biên dạng nhỏ (PIT): cọc D800-D1200; - Siêu âm cọc: D800-1200; - Khoan kiểm tra mìn đáy cọc: D800-D1200. Dự án: Ô đất NO1B, NO2B - Khu ĐTM Từ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội.	Cấp I	- Hợp đồng số: 06C/2017/HĐKT/THHH DK-VINFRACO ngày 09/03/2017 - Nguồn vốn: Vay thương mại	758,2	03/2017	12/2017	Công ty Cổ phần Từ Hiệp Hồng Hà Dầu Khí
23	Thi nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm tra chất lượng công trình - Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường Cao Văn Lâu, Thành phố Bạc Liêu. Dự án: 84/483 đường Cao Văn Lâu, thôn 3, phường 2, TP. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.	Cấp II	- Hợp đồng số: 305/2017 /HĐKT-TN/C2017-VINFRACO ngày 30/05/2017 - Nguồn vốn: Ngân sách	663,4	6/2017	12/2018	Công ty cổ phần vật tư thiết bị và xây dựng công trình 624
24	Thi nghiệm nền cọc khoan nhồi, Công trình cầu Bến Trạng - thành phố Thái Nguyên, Dự án chương trình BTMM phân Bắc - Thành phố Thái Nguyên - giai đoạn 2. - Nền tính cọc: D1200, Pm=680 tấn	Cấp II	- Hợp đồng số: 126/2017/HĐTN - NT/C45-VINFRACO ngày 12/06/2017 - Nguồn vốn: ODA	195,4	6/2017	09/2017	Công ty cổ phần cơ khí và xây dựng 45 Tháng Long

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HỢP TÁC QUỐC TẾ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B Tầng 1, nhà CT4, KĐT Mĩ Thuật, Phường Yên Sở, TP. Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
 Email: info@las.com.vn | Web: www.las.com.vn

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Dự án	Thống số kỹ thuật cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chức vụ/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
25	Thi nghiệm nền tính cọc ép BICT. Dự án mở rộng Kho xăng dầu Bắc Giang. - Nền tính cọc: D300, Pm=110T. Dự án: Huyện Tiên Hưng, tỉnh Bắc Giang. Static load test of RC piles. Bac Giang petrol store extension project. - D300 pile static load test; Pm=110T Location: Tiên Hưng district, Bac Giang province	Cấp III	- Hợp đồng số: 433/KHDT.PV/OILHN-VINFRACO ngày 30/8/2017 - Nguồn vốn: Ngân sách	76,9	9/2017	12/2017	Công ty cổ phần xăng dầu đầu khí Hà Nội PVOIL/Hà Nội ĐC
26	Thi nghiệm vật liệu và kiểm tra chất lượng công trình - Gói thầu 19B: Xây dựng kỹ thuật Cầu và kê bên cống đê lịch thuộc Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc Sông Cấm. Dự án: xã Tân Dương, Dương Quan, Huyện Thuận Thủy (Nguyễn) và phường Minh Khai (quận Hồng Bàng), TP. Hải Phòng	Cấp I	- Hợp đồng số: 410/2017 /HĐTNHP-VINFRACO ngày 04/10/2017 - Nguồn vốn: Ngân sách thành phố	700	10/2017	10/2019	BQL công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng/Công ty cổ phần xây dựng và vật tư Hải Phòng
27	Thi nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm tra chất lượng công trình - Gói thầu số 2: San nền phía ngoài đê tá Sông Cấm đến đường trục chính Đông Tây thuộc Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc Sông Cấm, H. Thuận Nguyên, TP. Hải Phòng Dự án: huyện Thuận Nguyên, TP. Hải Phòng	Cấp I	- Hợp đồng số: 1010/2017/HĐKT-TN/VIETPHAT-VINFRACO ngày 16/10/2017 - Nguồn vốn: Ngân sách thành phố	1.152,0	10/2017	10/2019	BQL công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng/Công ty CP đầu tư xây dựng thương mại xuất nhập khẩu Việt

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HỢP TÁC QUỐC TẾ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B Tầng 1, nhà CT4, KĐT Mĩ Thuật, Phường Yên Sở, TP. Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
 Email: info@las.com.vn | Web: www.las.com.vn

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Dự án	Thống số kỹ thuật cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chức vụ/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
28	Thi nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm tra chất lượng công trình - Gói thầu số 3.30: Xây dựng hệ thống thoát nước mưa và thoát nước thải của dự án, mở rộng thoát nước phục vụ trong quá trình thi công dự án thuộc Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc Sông Cấm, H. Thuận Nguyên, TP. Hải Phòng Dự án: huyện Thuận Nguyên & quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	Cấp I	- Hợp đồng số: 2010-2/2017/HĐTN-203-VINFRACO ngày 20/10/2017 - Nguồn vốn: Ngân sách thành phố	560,0	10/2017	10/2019	BQL công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng/Công ty CPXD 203
29	Thi nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm tra chất lượng công trình - Gói thầu số 3.25: San nền từ đường trục chính Bắc Nam ở thuộc Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc Sông Cấm, H. Thuận Nguyên, TP. Hải Phòng Dự án: huyện Thuận Nguyên & quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	Cấp I	- Hợp đồng số: 2010-1/2017/HĐTN-203-VINFRACO ngày 20/10/2017 - Nguồn vốn: Ngân sách thành phố	660,0	10/2017	10/2019	BQL công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng/Công ty CPXD 203
30	Thi nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm tra chất lượng công trình - Gói thầu số 3.22: San nền từ đường trục chính Bắc Nam ở thuộc Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc Sông Cấm, H. Thuận Nguyên, TP. Hải Phòng Dự án: huyện Thuận Nguyên, TP. Hải Phòng	Cấp I	- Hợp đồng số: 150A/2017/HĐKT-TN/VECON-VINFRACO ngày 28/10/2017 - Nguồn vốn: Ngân sách thành phố	600,0	10/2017	10/2019	BQL công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng/Công ty CP đầu tư xây dựng Econ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HỢP TÁC QUỐC TẾ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B Tầng 1, nhà CT4, KĐT Mĩ Thuật, Phường Yên Sở, TP. Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
 Email: info@las.com.vn | Web: www.las.com.vn

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Dự án	Thống số kỹ thuật cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chức vụ/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
31	Thi nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm tra chất lượng công trình - Gói thầu số 3.30: Xây dựng hệ thống thoát nước mưa và thoát nước thải của dự án, mở rộng thoát nước phục vụ trong quá trình thi công Dự án thuộc Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc Sông Cấm, H. Thuận Nguyên, TP. Hải Phòng	Cấp I	- Hợp đồng số: 2310/2017/HĐTN-VINFRACO ngày 23/10/2017 - Nguồn vốn: Ngân sách thành phố	550,0	10/2017	10/2019	Công ty cổ phần xây dựng 204
32	Thi nghiệm kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi đê tại công trình CT13 thuộc dự án xây dựng khu nhà ở thương mại - Thi nghiệm biên dạng nhỏ (PIT): cọc D800-D1200; - Siêu âm cọc: D800-1200; - Khoan kiểm tra mìn đáy cọc: D800-D1200. Dự án: Ô đất NO1B và N02 - KĐT Mĩ Thuật, Phường Yên Sở, TP. Hà Nội.	Cấp II	- Hợp đồng số: 218/2017/HĐKT/THHH DK-VINFRACO ngày 02/11/2017 - Nguồn vốn: Vay thương mại	53,5	11/2017	12/2017	Công ty Cổ phần Từ Hiệp Hồng Hà Dầu Khí
33	Gói thầu số 19: Kiểm định chất lượng công trình - Dự án Xây dựng trạm bơm Phú Xuân, huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương Dự án: Huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.	Cấp III	- Hợp đồng số: 26/2017/HĐTV-KDCL ngày 10/11/2017 - Nguồn vốn: Ngân sách	325,0	11/2017	12/2017	Công ty TNHH một thành viên khai thác công trình thủy lợi tỉnh Hải Dương
34	Gói thầu số 3.31: Xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị hệ thống điện chiếu sáng; hệ thống thông tin liên lạc; xây dựng; lắp đặt hệ thống báo kỹ thuật để cho lập đất cấp ngầm 22KV và hệ thống cấp điện thông tin liên lạc.	Cấp I	- Hợp đồng số: 109/2018/HĐTN/TL-VINFRACO ngày 10/09/2018 - Nguồn vốn: Ngân sách	365,0	09/2018	09/2019	Chi nhánh công ty TNHH MTV BCA - Tổng Long tại Hải Phòng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HỢP TÁC QUỐC TẾ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B Tầng 1, nhà CT4, KĐT Mĩ Thuật, Phường Yên Sở, TP. Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
 Email: info@las.com.vn | Web: www.las.com.vn

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Dự án	Thống số kỹ thuật cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chức vụ/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
	Dự án thuộc Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc Sông Cấm, H. Thuận Nguyên, TP. Hải Phòng Dự án: Huyện Thuận Nguyên & Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng		Thành phố				
35	Thi nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng công trình Dự án cải tạo nâng cấp đường Trần Thành, Huyện Giao Thủy. Dự án: Huyện Giao Thủy, Tỉnh Nam Định.	Cấp IV	- Hợp đồng số: 86/2017/HĐTN/SD-VINFRACO ngày 05/12/2017 - Nguồn vốn: Ngân sách	349,0	12/2017	12/2018	Chi nhánh Biên Hòa - Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Sông Đà
36	Kiểm định chất lượng hiện trạng công trình Dự án Xây dựng nhà máy xử lý nước Liên Khê, huyện Thuận Nguyên, Thành phố Hải Phòng Dự án: Huyện Thuận Nguyên, TP. Hải Phòng	Cấp III	- Hợp đồng số: 144/HĐKT/GP9-VINFRACO ngày 14/04/2018 - Văn tự có	55,0	4/2018	5/2018	Công ty cổ phần GP9 Hà Nội
37	Thi nghiệm vật liệu, kiểm định chất lượng công trình, hạng mục công trình Cầu cầu XL01, Dự án Đường mới từ đường cao tốc Hà Long - Hải Phòng với KCN Nam Tân Phong, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh (giai đoạn 1) Dự án: Thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	Cấp III	- Hợp đồng số: 08/10/2017/HĐTN/NS-VINFRACO	110,1	10/2017	10/2018	Công ty TNHH Nhạc Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HỢP TÁC QUỐC TẾ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B Tầng 1, nhà CT4, KĐT Mĩ Thuật, Phường Yên Sở, TP. Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
 Email: info@las.com.vn | Web: www.las.com.vn

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Dự án	Thống số kỹ thuật cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chức vụ/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
38	Thi nghiệm, kiểm định chất lượng công trình. Công trình: Đê truyền thống - truyền hình huyện Nham Nhân, tỉnh Lai Châu (giai đoạn 2) Dự án: Huyện Nham Nhân, tỉnh Lai Châu.	Cấp II	- Hợp đồng số: 189/2017/HĐTV - Nguồn vốn: Ngân sách	250	12/2017	2017	Ban QLDA các công trình XD ở huyện Nham Nhân
39	Thi nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng công trình gói thầu số 16: Xây dựng đường từ Km 3+000 - Km+500 và Kênh Thoát nước thuộc Dự án xây dựng tuyến đường Hộ Phòng - Giảng Hòa.	Cấp II	- Hợp đồng số: 168/HĐKT-TN/CT624VINFRACO	146,1	08/2018	2020	Công ty cổ phần VTB và xây dựng công trình 624.
40	Thi nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm tra chất lượng công trình gói thầu số 25: Xây dựng công trình đê Km 6+485 - Km 6+014 thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Đạo Nghĩa - Quảng Khê, tỉnh Bắc Ninh.	Cấp II	- Hợp đồng số: 3010/HĐKT-TN/BT-VINFRACO	151,1	10/2018	10/2019	Công ty TNHH xây dựng Nghĩa Thành.
41	Thi nghiệm vật liệu xây dựng, kiểm tra chất lượng công trình gói thầu số 22: Xây dựng công trình đê Km 16+100 - Km 28+680 thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường Đạo Nghĩa - Quảng Khê, tỉnh Bắc Ninh.	Cấp II	- Hợp đồng số: 3011/HĐKT-TN/BT-VINFRACO	125,1	10/2018	10/2019	Công ty TNHH xây dựng Nghĩa Thành.

MỘT SỐ HỢP ĐỒNG CHÍNH ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HÀ TĨNH BỘ THỊ VIỆT NAM

LAS - XD 888

Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội

Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HÀ TĨNH BỘ THỊ VIỆT NAM

LAS - XD 888

Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội

Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com



STT	Tên công trình/Đầu tư	Thống kê kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
42	Gói thầu tư vấn số 10: Thi nghiệm nền đất tại Cầu Cọc. Dự án: Đầu tư xây dựng Khu Nông Nghiệp công nghệ cao ngành thủy sản tại Cầu Giã.	Cấp III	- Hợp đồng số: 101/2018/HĐKT/NNCNC/PHCM-VINFRACO - Nguồn vốn: Ngân sách	448,3	11/2018	1/2019	Ban quản lý khu nông nghiệp công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh.
43	Gói thầu số 36: Tư vấn thi nghiệm cọc khối 7 tầng. Công trình: Trung tâm giao dịch công nghệ thương mại Hà Nội-Khu Liên Cơ và Cầu Cọc. Địa điểm: XD Khu đất X2, P. Xuân La, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội.	Cấp II	- Hợp đồng số: 35-2018-HĐTV-TNTT	814,1	12/2018	1/2019	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố Hà Nội.
44	Gói thầu: Tư vấn kiểm định chất lượng, thi nghiệm khả năng chịu lực của kết cấu công trình trong quá trình thi công xây dựng. Công trình: Cầu Sông Cầu, xã Diên Xuân, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Địa điểm: Xã Diên Xuân, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.	Cấp III	- Hợp đồng số: 01/2019/HĐ-TVKD ngày 22/4/2019 - Nguồn vốn: Ngân sách.	256,6	04/2019	08/2020	Ban QLDA các CTXD Diên Khánh.
45	Dự án: Nhà ở thương mại phục vụ tại định cư tại khu X2 Đại Kim. Công trình: CT1	Cấp II	- Hợp đồng số: 02/HĐKT-VINFRACO-VINA ngày 26/02/2019	137,5	02/2019	03/2019	Công ty cổ phần xây dựng dân dụng và công nghiệp VINA

14

STT	Tên công trình/Đầu tư	Thống kê kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
46	Địa điểm: Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Hà Nội. Thi nghiệm vật liệu và kiểm tra chất lượng tại hiện trường công trình xây dựng. Gói thầu số 6.2: Xây dựng công trình dè từ Sông Cấm từ Km 24 + 000 đến Km 25 + 000 Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc Sông Cấm, H. Thụy Nguyên, TP. Hải Phòng. Địa điểm: huyện Thủy Nguyên & quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	Cấp I	- Hợp đồng số: 0605/2019/HĐKT/BAO SON-VINFRACO	518,95	05/2019	12/2022	Ban quản lý công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng/ Công ty TNHH xây dựng Bao Sơn
47	Gói thầu số 09: Kiểm định chất lượng, thi nghiệm khả năng chịu lực kết cấu công trình trong quá trình thi công xây dựng. Các hạng mục xây dựng trạm bơm ở Nguyễn 2 và sân chèo, nâng cấp trạm Bơm Cống Sao 1 thuộc dự án sân chèo, nâng cấp hệ thống thủy lợi và Huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Địa điểm: Huyện Ninh Giang và Huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	Cấp II	- Hợp đồng số: 44A2019/HĐKT ngày 28/6/2019 - Nguồn vốn: Ngân sách.	495	2019	2020	Ban quản lý dự án công trình thủy lợi một đồng
48	Thi nghiệm địa chất công trình, nền mặt đường và móng vật liệu Gói thầu: Thiết kế kỹ thuật và lập hồ sơ mời	Cấp III	- Hợp đồng số: 01/2020/HĐKT-QL19/HP-VINFRACO - Nguồn vốn: ODA.	100,0	06/2020	10/2020	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Hải Phát

15



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HÀ TĨNH BỘ THỊ VIỆT NAM

LAS - XD 888

Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội

Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HÀ TĨNH BỘ THỊ VIỆT NAM

LAS - XD 888

Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội

Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com



STT	Tên công trình/Đầu tư	Thống kê kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
49	Dự án: Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên (Quốc lộ 19) Địa điểm: Tỉnh Bình Định.	Cao tốc - Cấp I	- Hợp đồng số: 56/2020/HĐTN-CT624-VINFRACO ngày 03/07/2020 - Nguồn vốn: Ngân sách	611,78	07/2020	12/2021	Ban quản lý dự án HCM Công ty cổ phần vật tư thiết bị và xây dựng công trình 624
50	Thi nghiệm kiểm định chất lượng vật liệu công trình. Gói thầu: Xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị công trình Địa điểm: Xây dựng đập ngăn mặn trên Sông Cái Nha Trang. Địa điểm: Phường Ngọc Hiệp, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Cấp III	- Hợp đồng số: 25/2020/HĐTN-CRD-VINFRACO ngày 25/9/2020. - Nguồn vốn: Ngân sách.	385,86	09/2020	12/2023	Ban QLDA phát triển tỉnh Khánh Hòa Công ty cổ phần vật tư xây dựng và phát triển nông thôn (CRD)
51	Thi nghiệm kiểm định chất lượng vật liệu công trình	Cấp III	- Hợp đồng số: 1108/2015/HĐTN/	1.417,0	09/2020	12/2023	Ban QLDA phát triển tỉnh Khánh

16

STT	Tên công trình/Đầu tư	Thống kê kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
52	Gói thầu: Xây dựng, cung cấp và lắp đặt thiết bị công trình. Địa điểm: Phường Ngọc Hiệp, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Gói thầu XL.03-VĐ.2: Thi công tuyến vành đai 2, đoạn Km2+051,25 - Km3+040 (bao gồm hạng mục chiếu sáng và cây xanh) Địa điểm: Dự án xây dựng tuyến đường bộ trên cao dọc đường vành đai 2, đoạn từ cầu Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Sở, kết hợp với mở rộng theo quy hoạch phân lô bán đất tư Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Vọng theo hình thức BT. Địa điểm: Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	Cao tốc - Cấp đặc biệt	CAC-RDG - Nguồn vốn: ODA	257,35	11/2020	11/2021	Hà Nội Công ty cổ phần xây dựng Trung Nam 18 E&C Tập đoàn VINAGROUP Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hải Nam
53	Gói thầu số 08: Tư vấn thi công kiểm định cầu Địa điểm: Dự án Cầu Triều và đường dẫn nối Quốc lộ 18A (thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh) với đường tỉnh 389 (Huyện Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương). Địa điểm: Thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương.	Cấp I	- Hợp đồng số: 23.11/2020/HĐTV ngày 23/11/2020 - Nguồn vốn: Ngân sách	866,87	11/2020	02/2021	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Đông Triều

17



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HÀ TĨNH BỘ THỊ VIỆT NAM

LAS - XD 888

Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội

Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HÀ TĨNH BỘ THỊ VIỆT NAM

LAS - XD 888

Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội

Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com



STT	Tên công trình/Đầu tư	Thống kê kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
54	Thi nghiệm cọc khoan nhồi Gói thầu số 3-XL: Thi công xây dựng đoạn Km17+672 - Km18+000 = Thi nghiệm PDA CKN D1000, Pm=(700-900) Tấn; 19 cọc; + Siêu âm CKN D1000: 1257 mặt cắt + Khảo sát kiểm tra mẫu CKN D1000: 68 cọc. Địa điểm: Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020. Địa điểm: Tỉnh Đồng Nai.	Cao tốc - Cấp đặc biệt	- Hợp đồng số: 08/12/2020/HĐKT/TC-VINFRACO ngày 08/12/2020 - Nguồn vốn: Ngân sách.	1.551,4	12/2020	12/2021	Ban quản lý dự án Lương/Liên danh Tổng công ty cổ phần xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trung Chính
55	Thi nghiệm vật liệu, kiểm tra chất lượng công trình, hạng mục công trình và thi nghiệm cọc khoan nhồi Gói thầu XL02: Thi công xây dựng đoạn Km15+400 - Km168+000, nút giao chụ Lầu (bao gồm khảo sát và thiết kế BVTC). = Thi nghiệm PDA CKN D1000-D1200, Pm=(800-1100) Tấn; 10 cọc; + Siêu âm CKN D1000: 447 mặt cắt + Khảo sát kiểm tra mẫu CKN D1000: 16 cọc. Địa điểm: Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Vĩnh Hải - Phan Thiết thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020.	Cao tốc - Cấp đặc biệt	- Hợp đồng số: 12/2020/HĐTN/NHAC SON - VINFRACO ngày 20/12/2020 - Nguồn vốn: Ngân sách.	1.476,5	12/2020	12/2023	Ban quản lý dự án 7/Công ty TNHH Hưng Sơn

18

STT	Tên công trình/Đầu tư	Thống kê kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
56	Địa điểm: H. Bắc Bình, Tỉnh Bình Thuận Thi nghiệm vật liệu, kiểm tra chất lượng công trình, hạng mục công trình. Gói thầu XL02: Thi công xây dựng đoạn Km15+400 - Km168+000, nút giao chụ Lầu (bao gồm khảo sát và thiết kế BVTC). Địa điểm: Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Vĩnh Hải - Phan Thiết thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020. Địa điểm: H. Bắc Bình, Tỉnh Bình Thuận	Cao tốc - Cấp đặc biệt	- Hợp đồng số: 590/2020/HĐTN/HAI DANG - VINFRACO ngày 04/12/2020 - Nguồn vốn: Ngân sách.	1.200,6	12/2020	12/2023	Ban quản lý dự án 7/Công ty cổ phần Hải Bình
57	Công trình: Khảo sát hiện trạng, kiểm định chất lượng công trình. Địa điểm: Văn phòng điều hành sản xuất và vệ sinh môi trường chi nhánh Ba Đình	Cấp III	- Hợp đồng số: 2303/HĐKT-VINFRACO-MTĐT - Nguồn vốn: Vốn tự có	123,46	03/2021	04/2021	Công ty TNHH một thành viên môi trường đô thị Hà Nội.
58	Thi nghiệm vật liệu, kiểm tra chất lượng công trình, hạng mục công trình. Gói thầu 01: Thi công xây dựng và đim bảo giao thông (ĐB bao gồm chi phí hạng mục chung) Địa điểm: Nâng cấp, mở rộng đường Lĩnh Nam	Cấp II	- Hợp đồng số: 2305/HĐTN/NHAC SON - VINFRACO ngày 23/5/2021 - Nguồn vốn: Ngân sách.	348,81	05/2021	05/2023	BOLDA đầu tư xây dựng quản lý Hoàng Mai/ Công ty TNHH Hưng Sơn

19

MỘT SỐ HỢP ĐỒNG CHÍNH ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 04B-Tầng 1, nhà C74, KĐT M Từ Liêm; Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
 Phòng Yếu Sở, TP.Hà Nội; Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
	theo quy hoạch Địa điểm: Đường Linh Lam, Phường Linh Lam, Hoàng Mai, Hà Nội.						
59	Gói thầu số 23: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc Dự án xây dựng mới số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Cao tốc - Cấp đặc biệt	- Hợp đồng số: 451/2021/HĐTV ngày 29/10/2021 - Nguồn vốn: Ngân sách.	1.554,7	10/2021	12/2023	Ban quản lý dự án Công trình Giao Thông Văn胎
60	Gói thầu số 23: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc Dự án xây dựng mới số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Cấp I	- Hợp đồng số: 18E/2022/HĐTN/TN18-VINFRACO ngày 15/02/2022 - Nguồn vốn: Ngân sách.	386,50	02/2022	12/2023	Ban Quản lý dự án công trình giao thông Nghệ An/Công ty cổ phần xây dựng Trung Nam 18 E&C

20

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 04B-Tầng 1, nhà C74, KĐT M Từ Liêm; Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
 Phòng Yếu Sở, TP.Hà Nội; Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
61	Gói thầu số 23: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc Dự án xây dựng mới số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Cấp I	- Hợp đồng số: 18F/2022/HĐTN/TN18-VINFRACO ngày 15/02/2022 - Nguồn vốn: Ngân sách.	417,42	02/2022	12/2023	Ban Quản lý dự án công trình giao thông Nghệ An/Công ty cổ phần xây dựng Trung Nam 18 E&C
62	Gói thầu số 23: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc Dự án xây dựng mới số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Cao tốc - Cấp đặc biệt	- Hợp đồng số: 2802/2022/HĐTN/HAIDANG - VINFRACO ngày 28/02/2022 - Nguồn vốn: Ngân sách.	1.203,7	03/2022	12/2023	Ban quản lý dự án Công ty cổ phần xây dựng Công Thành Thị
63	Gói thầu số 23: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc Dự án xây dựng mới số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Cấp I	- Hợp đồng số: 280A/2022/HĐTN/TN	532,565	03/2022	12/2022	Công ty cổ phần xây dựng Trung

21

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 04B-Tầng 1, nhà C74, KĐT M Từ Liêm; Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
 Phòng Yếu Sở, TP.Hà Nội; Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
	nhiệm vụ nghiệm thu tính cọc bê tông 45x45cm; + Thi nghiệm siêu âm, khoan lõi, SPT kiểm tra tiếp xúc mũi cọc thi nghiệm: D1200mm và D1500mm (06 mặt cọc/cọc); + Thi nghiệm tự cân bằng lực - thi nghiệm O-cell cọc khoan nhồi D1500mm, Trạ T13 (tải trọng thí nghiệm 1234,1 tấn); + Thi nghiệm thử tải động biến dạng lớn PDA cho 01 cọc khoan nhồi D1200mm; + Thi nghiệm nén tĩnh thử tải 03 cọc bê tông cốt thép (tải trọng thí nghiệm 161 tấn); Dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Nga Sơn, Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Địa điểm: Huyện Nga Sơn - huyện Hậu Lộc - huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.		18 E&C - VINFRACO ngày 28/02/2022 - Nguồn vốn: Ngân sách.				Nam 18 E&C
64	Gói thầu số 23: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc Dự án xây dựng mới số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Cấp III	- Hợp đồng số: 39E/2022/HĐTN/299-VINFRACO ngày 19/04/2022 - Nguồn vốn: ODA	606,202	04/2022	12/2023	Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận/Công ty cổ phần xây dựng và thương mại 299
65	Gói thầu số 23: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc Dự án xây dựng mới số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Cấp III	- Hợp đồng số: 17/2022/HĐTN/568 - VINFRACO ngày 19/04/2022	909,306	04/2022	12/2023	Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận/Công ty cổ phần xây

22

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 04B-Tầng 1, nhà C74, KĐT M Từ Liêm; Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
 Phòng Yếu Sở, TP.Hà Nội; Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
	Dự án: Đầu tư xây dựng tuyến nội Quốc lộ 91 và tuyến tránh thành phố Long Xuyên. Địa điểm: TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.		- Nguồn vốn: ODA				dựng công trình 568
	Gói thầu số 23: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc Dự án xây dựng mới số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Cấp III	- Hợp đồng số: 0804/2022/HĐTN/TAN NAM - VINFRACO ngày 08/04/2022 và PLHD - Nguồn vốn: Ngân sách	2.085,000	05/2022		Ban quản lý dự án Thuận Công ty cổ phần xây dựng Tân Nam
67	Gói thầu số 23: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc Dự án xây dựng mới số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Cấp III	- Hợp đồng số: 01/2022/HĐ-TVTKD ngày 17/06/2022 - Nguồn vốn: Ngân sách	226,378	06/2022	09/2023	Ban quản lý dự án các công trình xây dựng Điện Khánh

23

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 04B-Tầng 1, nhà C74, KĐT M Từ Liêm; Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
 Phòng Yếu Sở, TP.Hà Nội; Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
68	Gói thầu số 23: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc Dự án xây dựng mới số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Cấp III	- Hợp đồng số: 03/08/2022/HĐTN/CT40 7-VINFRACO ngày 03/08/2022 - Nguồn vốn: ODA.	318,33	08/2022	12/2023	Ban Quản lý dự án 2 Công ty cổ phần 407
69	Gói thầu số 23: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc Dự án xây dựng mới số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Cấp I	- Theo thuận Hợp đồng thầu phụ số: TVNT/SUB/00 ngày 24/10/2022 - Nguồn vốn: ODA.	3.569,0	11/2022	04/2024	Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận/Công ty KUMMO

24

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 04B-Tầng 1, nhà C74, KĐT M Từ Liêm; Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
 Phòng Yếu Sở, TP.Hà Nội; Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
	Gói thầu số 23: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc Dự án xây dựng mới số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Cấp I	- Hợp đồng số: 0501/2023/HĐTK/TN18-VINFRACO ngày 05/01/2023 - Nguồn vốn: Ngân sách.	110,0	01/2023	04/2023	Ban QLDA đầu tư Xây dựng Thành Phố Nam Định/Công ty cổ phần Xây dựng Trung Nam 18 E&C
70	Gói thầu số 23: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình - Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 45 thuộc Dự án xây dựng mới số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020	Cấp I	- Hợp đồng số: 06/01/2023/HĐTK/TN18-VINFRACO ngày 06/01/2023 - Nguồn vốn: Ngân sách.	1.037,906	01/2023		Ban QLDA đầu tư Xây dựng tỉnh Nam Định/Công ty cổ phần Xây dựng Trung Nam 18 E&C

25

MỘT SỐ HỢP ĐỒNG CHÍNH ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VÀNG ĐÀNG VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891 | Email: info@las.vn | Web: www.las.vn



STT	Tên công trình/Dự án	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
72	Kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi Hạng mục: Cầu vượt QL21B + Siêu âm CKN D1200: 132 cọc + Khảo kiểm tra mồi CKN D1200: 16 cọc. + Thi nghiệm PDA CKN D1200: 03 cọc Gói thầu: Thi công xây dựng công trình đoạn từ Km0+00 - Km15+740 và nhảnh kết nối QL21 Dự án: Xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quין - Đường bộ ven biển. Địa điểm: Huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.	Cấp I	- Hợp đồng số: 03B/2023/HDKT/TN18-VINFRACO ngày 02/02/2023 - Nguồn vốn: Ngân sách.	392,462	02/2023	01/2025	Ban QLDA đầu tư Xây dựng tỉnh Nam Định/Công ty cổ phần Xây dựng Trung Nam 18 & C
73	Thi nghiệm vật liệu, kiểm tra chất lượng công trình, hạng mục công trình Gói thầu: Thi công xây dựng công trình đoạn từ Km0+00 - Km15+740 và nhảnh kết nối QL21 Dự án: Xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quין - Đường bộ ven biển. Địa điểm: Huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.	Cấp I	- Hợp đồng số: 10C/2023/HDKT/TN18-VINFRACO ngày 18/02/2023 - Nguồn vốn: Ngân sách.	1.489,969	02/2023	Đang thực hiện	Ban QLDA đầu tư Xây dựng tỉnh Nam Định/Công ty cổ phần Xây dựng Trung Nam 18 & C
74	Kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi + Siêu âm CKN D1500: 299 cọc + Siêu âm CKN D1500: 24 cọc + Khảo kiểm tra mồi CKN D1200, D1500: 40 cọc.	Cao tốc Cấp biệt	- Hợp đồng số: 12A/2023/HDKT/TN18-VINFRACO ngày 01/03/2023	863,718	03/2023	02/2025	Ban Quản lý dự án 85/Công ty cổ phần Xây dựng Trung Nam 18

2.6



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VÀNG ĐÀNG VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891 | Email: info@las.vn | Web: www.las.vn



STT	Tên công trình/Dự án	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
	+ Thi nghiệm PDA CKN D1200: 05 cọc + Thi nghiệm PDA CKN D1500: 01 cọc Gói thầu 12-XL: Thi công xây dựng đoạn Km24+000-Km27+000 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) Dự án: Dự án thành phần đoạn Quy Nhơn - Chi Thạnh thuộc Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025. Địa điểm: Thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.		- Nguồn vốn: Ngân sách.				E&C
75	Kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi + Siêu âm CKN D1200: 157 cọc + Siêu âm CKN D1500: 162 cọc + Khảo kiểm tra mồi CKN D1200, D1500: 97 cọc. + Thi nghiệm PDA CKN D1200: 08 cọc + Thi nghiệm PDA CKN D1500: 04 cọc + Thi nghiệm thử tải cọc bằng phương pháp ép tĩnh sử dụng O-cell CKN D1500, Pm=2875,3 tấn/2 cọc. Gói thầu XL02: Thi công xây dựng đoạn Km24+000 - Km48+052 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) Dự án: Dự án thành phần đoạn Chi Thạnh -	Cao tốc Cấp biệt	- Hợp đồng số: 12B/2023/HDKT/TN18-VINFRACO ngày 01/03/2023 - Nguồn vốn: Ngân sách.	2.340,728	03/2023	12/2024	Ban Quản lý dự án 7/Công ty cổ phần Xây dựng Trung Nam 18 & C

2.7



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VÀNG ĐÀNG VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891 | Email: info@las.vn | Web: www.las.vn



STT	Tên công trình/Dự án	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
	Vấn Phong thuộc Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025. Địa điểm: H. Tây An, tỉnh Phú Yên.						
76	Kiểm định chất lượng một số hạng mục công trình Gói thầu số 11: Tư vấn kiểm định chất lượng công trình thuộc dự án Đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hóa) - Cửa Lò (Nghệ An) đoạn từ Km7 - Km76 Địa điểm: Thị xã Hoàng Mai, Huyện Quỳnh Lưu, Huyện Diễn Châu, Huyện Nghi Lộc, Thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.	Đường - Cấp II	- Hợp đồng số: 15/2023/HDTV ngày 18/04/2021 - Nguồn vốn: Ngân sách.	463,500	04/2023	2025	Ban Quản lý dự án Công trình giao thông Nghệ An
77	Kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi + Siêu âm CKN D1200: 34 cọc + Siêu âm CKN D1500: 691 cọc + Siêu âm CKN D2000: 28 cọc + Khảo kiểm tra mồi CKN D1200, D1500, D2000: 60 cọc. + Thi nghiệm PDA CKN D1200: 01 cọc + Thi nghiệm PDA CKN D1500: 16 cọc + Thi nghiệm PDA CKN D2000: 01 cọc Gói thầu 13-XL: Thi công xây dựng đoạn Km47+000-Km66+965,91 (bao gồm khảo	Cao tốc Cấp I	- Hợp đồng số: 11C/2023/HDKT/TN18-VINFRACO ngày 28/02/2023 - Nguồn vốn: Ngân sách.	2.305,000	03/2023	03/2026	Ban Quản lý dự án 85/Công ty cổ phần xây dựng hạ tầng Bắc Trung Nam

2.8



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VÀNG ĐÀNG VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891 | Email: info@las.vn | Web: www.las.vn



STT	Tên công trình/Dự án	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
	sát, thiết kế bản vẽ thi công) Dự án: Dự án thành phần đoạn Quy Nhơn - Chi Thạnh thuộc Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025. Địa điểm: Thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.						
78	Kiểm tra chất lượng trụ xi măng cốt (CDM) Nhàn N1 nút giao Hòa Tâm + Thi nghiệm nén tĩnh cọc CDM đơn: 15 cọc Pmmax<83.535Tán + Khảo lý mồi cọc CDM (khảo bằng mồi khoan rỗng đất, lấy mẫu Zrinhầu khoan):294.43m + Thi nghiệm nén 1 cọc trong đk có nớ không 135 m Gói thầu số XL-02: Thi công xây dựng đoạn Km24+000-Km48+052 (Bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) Dự án: Dự án thành phần đoạn Chi Thạnh - Yên Phong thuộc Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025. Địa điểm: Thị xã Đông Hòa-Phú Yên	Cao tốc Cấp I	- Hợp đồng số: 083/2023/HDKT/BHE&C VINFRACO ngày 08/03/2023 và PLHD số 01 ngày 25/08/2023. - Nguồn vốn: Ngân sách.	427,113	03/2023	12/2024	Ban Quản lý dự án 7/Công ty cổ phần xây dựng hạ tầng Bắc Trung Nam

2.9



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VÀNG ĐÀNG VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891 | Email: info@las.vn | Web: www.las.vn



STT	Tên công trình/Dự án	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
79	Thi nghiệm vật liệu và kiểm tra chất lượng công trình Gói thầu XL-09: Tư Km69+978-Km78+100 Dự án: Dự án thành phần 1-Xây dựng đường Vinh dài 3 đoạn qua TP HCM Địa điểm: Huyện Bình Chánh-TP Hồ Chí Minh Thi nghiệm kiểm tra chất lượng cọc xi măng đất	Cao tốc Cấp I	- Hợp đồng số: 2407/2023/HDKT/HDT/VN ngày 24/7/2023 - Nguồn vốn: Ngân sách	2.167,000	07/2023	07/2026	Ban quản lý dự án DTXD các công trình giao thông TP HCM/Công ty CP xây dựng và thương Trường Đại Phát
80	Thi nghiệm kiểm tra chất lượng cọc xi măng đất Gói thầu XL-09: Tư Km69+978-Km78+100 Dự án: Dự án thành phần 1-Xây dựng đường Vinh dài 3 đoạn qua TP HCM Địa điểm: Huyện Bình Chánh-TP Hồ Chí Minh	Cao tốc Cấp I	- Hợp đồng số: 2807/2024/HDKT/TDP-VINFRACO ngày 28/07/2023 - Nguồn vốn: Ngân sách	2.240,000	07/2023	07/2026	Ban quản lý dự án DTXD các công trình giao thông TP HCM/Công ty CP xây dựng và thương Trường Đại Phát
81	Thi nghiệm kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi và cọc PH + Thi nghiệm PDA CKN D1200: 55 cọc, Trong hạng mục 5.15 tấn + Thi nghiệm PDA CKN D400: 2 cọc, Pm ≤ 5 tấn + Siêu âm CKN D1200: 297 cọc + Thi nghiệm nén tĩnh CKN D1200: 04 cọc Pm ≤ 750 tấn + Khảo kiểm tra mồi CKN D1200: 58 cọc;	Cấp I	- Hợp đồng số: 137A/HĐ/EC-VINFRACO ngày 29/09/2023 - Nguồn vốn: ODA	3.364,000	09/2023	03/2025	Ban quản lý dự án Mỹ Thuận/Công ty CP đầu tư xây dựng và kỹ thuật VNCNEAC

3.0



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VÀNG ĐÀNG VIỆT NAM
LAS - XD 888
 Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891 | Email: info@las.vn | Web: www.las.vn



STT	Tên công trình/Dự án	Thông số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
	Gói thầu CV2: Thi công xây dựng đoạn Km5+000-Km10+000 và Km12+600-Km13+750 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) thuộc dự án Thành phần 1A. Dự án: Dự án xây dựng đoạn Tân Vạn Nhơn Trạch giai đoạn 1 thuộc đường vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh.						
82	Thi nghiệm, kiểm tra chất lượng vật liệu và chất lượng công trình Gói thầu CV2: Thi công xây dựng đoạn Km5+000-Km10+000 và Km12+600-Km13+750 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) thuộc dự án Thành phần 1A. Dự án: Dự án thành phần 1A, dự án đầu tư xây dựng đoạn Tân Vạn Nhơn Trạch giai đoạn 1 thuộc đường vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh. Địa điểm: Tỉnh Đồng Nai và TP HCM	Cấp I	- Hợp đồng số: 135A/HĐ/EC-VINFRACO ngày 26/09/2023 - Nguồn vốn: ODA	1.798,000	09/2023	06/2026	Ban quản lý dự án Mỹ Thuận/Công ty CP đầu tư xây dựng và kỹ thuật VNCNEAC
83	Thi nghiệm, kiểm tra chất lượng vật liệu và chất lượng công trình Gói thầu số 13: Gói thầu Xây lắp số 02- Thi công xây dựng đoạn Km2+000-Km32+000 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) Dự án Thành phần 1: thuộc dự án xây dựng đường	Cao tốc Cấp I	- Hợp đồng số: 251/2023/HDKT/BN-VINFRACO ngày 28/09/2023 - Nguồn vốn: Ngân sách	1.761,000	11/2023	06/2026	Ban quản lý dự án DTXD các công trình giao thông tỉnh Khánh Hòa/Công ty CP xây dựng hạ tầng Bắc Trung Nam

3.1

MỘT SỐ HỢP ĐỒNG CHÍNH ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM

LAS - XD 888

Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hồ Nội

Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com



Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thống số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Châu đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
84	Bộ cao tốc Khánh Hòa-Buôn Mê Thuột (giai đoạn 1) Địa điểm: Tỉnh Khánh Hòa, Buôn Mê Thuột Kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi Gói thầu số 13: Gói thầu Xây lắp số 02- Thi công xây dựng đoạn Km2+000-Km2+600 (bao gồm giám sát, thiết kế bản vẽ thi công) Dự án Thành phần 1: Thuộc dự án xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa-Buôn Mê Thuột (giai đoạn 1) Địa điểm: Tỉnh Khánh Hòa, Buôn Mê Thuột	Cao tốc Cấp I	- Hợp đồng số: 353/2023/HĐKT/ BTN-VINFRACO ngày 28/09/2023 - Nguồn vốn: Ngân sách	677.697	09/2023	09/2026	Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông tỉnh Khánh Hòa/Công ty CP xây dựng và lắp Bắc Trung Nam
85	Giao nhận thầu các công tác thi nghiệm công trình. Gói thầu XL05: Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua thành phố Thủ Đức (tổ Km23+550 đến Km25+985) Dự án thành phần 1: Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua Thành Phố Hồ Chí Minh (bao gồm cầu kèch Thủy Thiệu)	Cấp I	- Hợp đồng số: 01/2024/HĐKT/ TAC-VINFRACO ngày 02/01/2024 - Nguồn vốn: Ngân sách	710.601	01/2024	09/2026	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Thành phố Hồ Chí Minh/ Công ty cổ phần Tập đoàn Thuận An - TAC
86	Thi nghiệm phục vụ thi công công trình. Gói thầu XL05: Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua thành phố Thủ Đức (tổ Km23+550 đến Km25+985) Dự án thành phần 1: Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua Thành Phố Hồ Chí Minh (bao gồm cầu	Cấp I	- Hợp đồng số: 01/09/2024/HĐTN- DELTA-VINFRACO ngày 09/01/2024 - Nguồn vốn: Ngân sách	1.619.000	01/2024	09/2026	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Thành phố Hồ Chí Minh/ Công ty cổ phần xây

32



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM

LAS - XD 888

Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hồ Nội

Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com



Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thống số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Châu đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
87	Thi nghiệm kiểm tra chất lượng trụ xi măng đất. Gói thầu XL-03: Thi công xây dựng đoạn tuyến Km114+200 - Km126+223 bao gồm tuyến nối nút giao IC12 với QL1 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) Dự án: Dự án thành phần đoạn Hữu Giang - Cầu Mãn thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2021-2025.	Cao tốc Cấp I	- Hợp đồng số: 82/2024/HĐKT/BTN-ĐTVN ngày 22/01/2024 và PLHD	2.610.000	01/2024	09/2026	Ban quản lý dự án Mỹ Thuận / Công ty cổ phần xây dựng và lắp Bắc Trung Nam
88	Thi nghiệm kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi + Thi nghiệm PDA CKN D=1500: 12 cọc, + Siêu âm CKN D1000 - 1500: 1332 nút cắt; + Kiểm tra tải tĩnh CKN D1000 - 1500: 38 cọc; Gói thầu số 24: Thi công xây dựng cầu trục tuyến Hữu Giang - Cầu Mãn thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2021-2025.	Cao tốc Cấp I	- Hợp đồng số: 2501-02/ 2024/HĐTN-XL-24/TV ngày 25/01/2024 - Nguồn vốn: Ngân sách	1.080.000	01/2024	09/2026	Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông tỉnh Tuyên Quang/ Công ty cổ phần tư vấn kiến trúc xây dựng Đại Phong
89	Giao nhận thầu công tác thi nghiệm công trình. Gói thầu XL05: Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua thành phố Thủ Đức (tổ Km23+550 đến Km25+985) Dự án thành phần 1: Xây dựng đường vành đai 3	Cấp I	- Hợp đồng số: 03/04/2024/HĐKT/ THIENAN - VINFRACO ngày 04/03/2024 - Nguồn vốn: Ngân sách	631.662	01/2024	09/2026	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Thành phố Hồ Chí Minh/ Công ty TNHH cơ khí

33



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM

LAS - XD 888

Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hồ Nội

Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com



Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thống số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Châu đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
90	Đoạn qua Thành Phố Hồ Chí Minh (bao gồm cầu kèch Thủy Thiệu) Giao nhận thầu công tác thi nghiệm công trình. Gói thầu XL05: Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua thành phố Thủ Đức (tổ Km23+550 đến Km25+985) Dự án thành phần 1: Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua Thành Phố Hồ Chí Minh (bao gồm cầu kèch Thủy Thiệu)	Cấp I	- Hợp đồng số: 09/04/2024/HĐKT/ TIENANPHAT - VINFRACO ngày 09/04/2024 - Nguồn vốn: Ngân sách	610.000	04/2024	09/2026	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Thành phố Hồ Chí Minh/ Công ty TNHH xây dựng Thành Phát
91	Giao nhận thầu công tác thi nghiệm công trình. Gói thầu XL05: Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua thành phố Thủ Đức (tổ Km23+550 đến Km25+985) Dự án thành phần 1: Xây dựng đường vành đai 3 đoạn qua Thành Phố Hồ Chí Minh (bao gồm cầu kèch Thủy Thiệu)	Cấp I	- Hợp đồng số: 01/2024/HĐKT/ HƯ VINFRACO ngày 15/03/2024 - Nguồn vốn: Ngân sách	339.500	03/2024	09/2026	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Thành phố Hồ Chí Minh/ Công ty TNHH tư vấn - đầu tư và xây dựng Hồng Phát
92	Kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi Hạng mục: Thi nghiệm nền tĩnh Osterberg cọc khoan nhồi + Thi nghiệm nền tĩnh cân bằng cọc khoan nhồi bằng Ocell D1000 - D1200, Pnc (765-1135) tấn. Gói thầu XL1: Thi công xây dựng đoạn La Sơn -	Cấp I	- Hợp đồng số: 318/2025/HĐKT/C75-HIEP ngày 23/06/2025 - Nguồn vốn: Ngân sách	591.674	06/2025	12/2025	Ban Quản lý dự án Đường Hồ Chí Minh/ Công ty CP xây dựng cầu 75

34



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM

LAS - XD 888

Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hồ Nội

Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com



Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thống số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Châu đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
93	Hồ Lân Dự án: Mỏ công tác Bắc Nam - Phần đoạn La Sơn - Hồ Lân Thi nghiệm kiểm tra chất lượng trụ xi măng đất. Gói thầu: Thi công phần tuyến từ Km6+67.667 - Km8+400 - Thi công phần cầu gồm: Cầu Ngã Bạt Km6+091, cầu Ông Tiêm Km7+254 - tuyến nối IC2 - QL1. Dự án: Dự án thành phần đoạn Cầu Thơ - Hữu Giang thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025. Địa điểm: Thành phố Cần Thơ	Cao tốc <Cấp I	- Hợp đồng số: 02/26/2025/HĐKT/HA-ĐTVN ngày 26/02/2025 - Nguồn vốn: Ngân sách	496.839.636	02/2025	12/2025	Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận/ Công ty TNHH XDCT và TM Hoàng Anh

35



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM

LAS - XD 888

Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hồ Nội

Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com



Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thống số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Châu đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
94	Thi nghiệm kiểm tra chất lượng trụ xi măng đất. Gói thầu XL03: Thi công xây dựng đoạn tuyến Km114+200 - Km126+223 bao gồm tuyến nối nút giao IC12 với QL1 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công). Dự án: Dự án thành phần đoạn Hữu Giang - Cầu Mãn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025. Địa điểm: TP. Cà Mau	Cao tốc Cấp I	- Hợp đồng số: 02/08/2025/HĐKT/HA-ĐTVN ngày 02/08/2025 - Nguồn vốn: Ngân sách	887.709.470	08/2025	09/2026	Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận/ Công ty TNHH XDCT và TM Hoàng Anh

36



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM

LAS - XD 888

Địa chỉ: 90B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hồ Nội

Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: vinfraco@gmail.com | Web: www.vinfraco.com



Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thống số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Thời gian hợp đồng		Châu đầu tư/Nhà thầu chính
					Bắt đầu	Hoàn thành	
95	Kiểm tra sức chịu tải cọc khoan nhồi trụ thấp T41 Gói thầu IS/TP3-TVTH: Tư vấn thi nghiệm chuyển ngành kiểm tra chất lượng và sức chịu tải cọc khoan nhồi. Hạng mục: Thi nghiệm nền tĩnh Osterberg cọc khoan nhồi + Thi nghiệm nền tĩnh cân bằng cọc khoan nhồi bằng Ocell D2000, Pnc 3000 tấn. Dự án thành phần 3: Thực hiện đầu tư xây dựng cầu Ngạc - Hữu và đường dẫn hai đầu cầu thuộc Dự án đầu tư xây dựng cầu Ngạc - Hữu và đường dẫn hai đầu cầu. Địa điểm: Hà Nội	Cấp đặc biệt	- Hợp đồng số: 310/2025/HĐTV/SV ngày 03/10/2025 - Nguồn vốn: Ngân sách	1.894.209	10/2025	Đang thực hiện	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội

37

MỘT SỐ HỢP ĐỒNG CHÍNH ĐÃ VÀ ĐANG THỰC HIỆN

2. CÁC HỢP ĐỒNG KHẢO SÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
Địa chỉ: 04B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: info@las.vn | Website: www.las.vn

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thống số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Giá trị đã thực hiện	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
						Bắt đầu	Hoàn thành	
1	Khoan khảo sát địa chất dự án "Xây dựng nhà máy CAMMSYS" Địa điểm: Bình Xuyên - Vĩnh Phúc	Cấp III	- Hợp đồng số: TLEC/01/2005 - Nguồn vốn: Vốn tự có	115,0	115,0	12/2013	12/2013	CAMMSYS Corp - Hàn Quốc
2	Khoan khảo sát địa chất phục vụ giai đoạn thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công công trình: Nhà máy Kĩ Địa điểm: Khu công nghiệp FUJI Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.	Cấp III	- Hợp đồng số: 01KJ/2015/HĐ-KS/LV-RDG - Nguồn vốn: ngoài ngân sách	143,0	103,0	2/2015	3/2015	Công ty cổ phần đầu tư thương mại Long Việt
3	Khoan khảo sát địa chất phục vụ giai đoạn thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công công trình: CT5, CT6 - Dự án: xây dựng nhà ở xã hội ở bán tải ở đất N04, một phần ở đất N03 (N03B) Địa điểm: ở đất N04 - Khu ĐTM Từ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội.	Cấp II	- Hợp đồng số: 02/2014/HĐ/V-KSDC/THHD K-RDG - Nguồn vốn: Nhà ở xã hội	941,7	941,7	3/2014	4/2014	Công ty cổ phần Từ Hiệp Hồng Hà Đầu Khí
4	Khoan khảo sát địa chất phục vụ giai đoạn thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công công trình: CT4 - Dự án: xây dựng nhà ở xã hội ở bán tải ở đất	Cấp II	- Hợp đồng số: 03/2014/HĐ/V-KSDC/THHD	472,6	472,6	3/2014	4/2014	Công ty cổ phần Từ Hiệp Hồng Hà Đầu

39

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
Địa chỉ: 04B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: info@las.vn | Website: www.las.vn

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thống số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Giá trị đã thực hiện	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
						Bắt đầu	Hoàn thành	
5	N04, một phần ở đất N03 (N03B) Địa điểm: ở đất N03B - Khu ĐTM Từ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội.	K-RDG - Nguồn vốn: Nhà ở xã hội						Khi
6	Khoan khảo sát địa chất công trình Đường DT2, Gói thầu "Xây dựng hạ tầng đô thị giai đoạn 1" Dự án "Khu đô thị mới Tây hồ Tây" Địa điểm: Khu đô thị mới Tây hồ Tây, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội.	Cấp III	- Hợp đồng số: 1605/2015/HĐ-KS/AS-RDG - Nguồn vốn: tự có	55,0	55,0	5/2015	5/2015	Công ty TNHH ASEUNG GLOBAL
7	Khoan khảo sát địa chất công trình phục vụ lập BCKTKT công trình "Nhà hiệu bộ - Trường mầm non xã Vĩnh Tân" Địa điểm: Xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Bảo, TP. Hải Phòng.	Cấp III	- Hợp đồng số: 02/2015/HĐ/V-KS/V-RDG - Nguồn vốn: Ngân sách	71,6	71,6	5/2015	5/2015	UBND xã Vĩnh Tân
8	Tư vấn khảo sát địa chất, khảo sát địa hình phục vụ lập BCKTKT công trình "Xây dựng khối nhà phụ trợ học tập - Trường tiểu học Tam Đa" Địa điểm: Xã Tam Đa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.	Cấp III	- Hợp đồng số: 03/2015/HĐ/V-KS/PC-RDG - Nguồn vốn: Ngân sách	95,8	95,8	5/2015	5/2015	UBND huyện Phù Cừ
9	Tư vấn khảo sát địa chất, khảo sát địa hình phục vụ lập BCKTKT công trình "Xây dựng trạm y tế xã Hải Triều" Địa điểm: Xã Hải Triều, huyện Tiền Lữ, tỉnh Hưng Yên.	Cấp III	- Hợp đồng số: 01/2015/HĐ/V-KS/HT-RDG - Nguồn vốn: Ngân sách	152,8	152,8	5/2015	5/2015	UBND xã Hải Triều
10	Khoan khảo sát địa chất công trình phục vụ thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công công trình CT14 - Dự án: Xây dựng khu nhà ở thương mại giai đoạn 1 Địa điểm: ở đất N02 - Khu ĐTM Từ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội.	Cấp I	- Hợp đồng số: 03/2016/HĐ/V-KSDC/THHDK-RDG - Nguồn vốn: tự có	634,9	497,9	4/2016	5/2016	Công ty cổ phần đầu tư xây lắp VIC GROUP
11	Khoan khảo sát địa chất công trình phục vụ thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công Công trình "Hạ tầng kỹ thuật, cải tạo cảnh quan và xây dựng tháp sáng" thuộc Dự án "Khu nhà ở và dịch vụ Tuyến Sơn" Địa điểm: Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.	Cấp II	- Hợp đồng số: 04/2016/HĐ-TV/Đ/VIC GROUP-VINFRACO	120,8	120,8	12/2016	01/2017	Công ty cổ phần đầu tư xây lắp VIC GROUP
12	Khoan khảo sát địa chất công trình phục vụ thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công Công trình "Dự án "Khu nhà ở và dịch vụ Tuyến Sơn" Địa điểm: Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.	Cấp I	- Hợp đồng số: 03/2016/HĐ-TV/Đ/VIC GROUP-VINFRACO	145,0	91,6	12/2016	01/2017	Công ty cổ phần đầu tư xây lắp VIC
13	Khoan khảo sát địa chất công trình phục vụ lập dự án đầu tư mở rộng kho xăng dầu Bắc Giang Địa điểm: thôn Cẩm Y, xã Tiên hương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	Cấp III	- Hợp đồng số: 409/2016/KHĐT-VINFRACO/12-16K - Nguồn vốn: Tự có	244,8	224,7	12/2016	12/2016	Công ty cổ phần xăng dầu đầu khí Hà Nội

40

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM
LAS - XD 888
Địa chỉ: 04B-Tầng 1, nhà CT4, KĐT M Từ Liêm, Phường Yên Sở, TP.Hà Nội | Điện thoại: 024.3200.4871 | Fax: 04.3200.4891
Email: info@las.vn | Website: www.las.vn

Hồ sơ giới thiệu năng lực công ty

STT	Tên công trình/Địa điểm	Thống số kỹ thuật/Cấp công trình	Hợp đồng/Nguồn vốn	Tổng giá trị (Triệu đồng)	Giá trị đã thực hiện	Thời gian hợp đồng		Chủ đầu tư/Nhà thầu chính
						Bắt đầu	Hoàn thành	
14	Khoan khảo sát địa chất phục vụ giai đoạn thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công công trình CT7, CT8, CT9, CT10 tại ở đất N01A, KĐT M Từ Liêm. - Chiều sâu khoan > 75, m. Địa điểm: ở đất N01A, Khu đô thị mới Từ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội.	Cấp I	- Hợp đồng số: 12/2017/HĐ/V-KSDC/THHDK-VINFRACO	2.990,0	2.990,0	6/2017	9/2017	Công ty cổ phần Từ Hiệp Hồng Hà đầu khí
15	Khoan khảo sát địa chất bổ sung phục vụ giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công công trình CT14 tại ở đất N01B/N02, KĐT M Từ Liêm. - Chiều sâu khoan > 35m. Địa điểm: ở đất N01A, Khu đô thị mới Từ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội.	Cấp I	- Hợp đồng số: 188/2017/HĐ/V-KSDC/THHDK-VINFRACO	295,6	286,8	09/2017	10/2017	Công ty cổ phần Từ Hiệp Hồng Hà đầu khí
16	Hợp đồng tư vấn khảo sát địa chất phục vụ giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công Hạng mục: Bùn số 2 và kê sông Dự án: Xây dựng công trình Cầu Mới Đại diện: Phường Tân Phúc, Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Cấp I	- Hợp đồng số: 26/04/2019/HĐ/V-KSDC/DNT-VINFRACO.	417,725	417,725	04/2019	2019	Công ty TNHH Xây dựng thương mại dịch vụ D.N.T
17	Hợp đồng tư vấn khảo sát địa chất phục vụ giai đoạn thiết kế cơ sở. Dự án: Công trình hỗn hợp văn phòng, thương mại dịch vụ và khách sạn. Địa điểm: Số 54 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên	Cấp I	- Hợp đồng số 1904/2021/HĐ-KSDC/DUVNHA-VINFRACO - Nguồn vốn: Tự có	102,55	91,168	04/2021	05/2021	Công ty CP Thương mại XNK Duyên Hà

42

MỘT SỐ HÌNH ẢNH DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN

THÍ NGHIỆM NÉN TÍNH CỌC D800, D1000, D1200 NHÀ CT11-CT12-CT13-CT14

DỰ ÁN KHU ĐÔ THỊ MỚI TƯ HIỆP (HONG HA ECOCITY)

 Địa chỉ: Khu đô thị mới Tư Hiệp – Thanh Trì – Hà Nội



THÍ NGHIỆM NÉN TÍNH CỌC TRỤ ĐẤT GIA CỐ XI MĂNG (CDM)

DỰ ÁN XDCT ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC BẮC NAM PHÍA ĐÔNG - ĐOẠN CHÍ THẠNH, VÂN PHONG

 Địa chỉ: Tỉnh Phú yên



MỘT SỐ HÌNH ẢNH DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN

THÍ NGHIỆM NÉN TÍNH CỌC KHOAN NHỎ D1200 BẰNG PHƯƠNG PHÁP NEO ĐẤT

DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐƯỜNG VÀNH ĐAI 3 - TP HCM - ĐOẠN TÂN VẠN, NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: Long Phước, TPHCM



File name: R6-P3-C3
Description: Setting up screw anchor



File name: R6-P3-C3



THÍ NGHIỆM CỌC BẰNG PHƯƠNG PHÁP PDA VÀ PHƯƠNG PHÁP SIÊU ÂM

DỰ ÁN CẢI TẠO CẦU YẾU VÀ CẦU KẾT NỐI TRÊN QUỐC LỘ (GIAI ĐOẠN 1)

Địa chỉ: Cầu Xóm Bống – TP Nha Trang, T. Khánh Hòa



THÍ NGHIỆM THỦ TẢI NÉN TĨNH OCELL, THỦ ĐỘNG PDA CỌC KHOAN NHỒI D2000

Địa chỉ: Cầu Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai và TP. Hồ Chí Minh



THÍ NGHIỆM THỦ TẢI NÉN TĨNH OCELL CỌC KHOAN NHỒI D1500

Địa chỉ: Cầu Đà Rằng, Cao tốc thành phần đoạn Chí Thạnh - Vân Phong, tỉnh Phú Yên



THÍ NGHIỆM CỌC BẰNG PHƯƠNG PHÁP PDA VÀ PHƯƠNG PHÁP SIÊU ÂM



DỰ ÁN: PHÁT TRIỂN GT ĐÔ THỊ HẢI PHÒNG
TN PDA CỌC KHOAN NHỒI – CẦU NIỆM 1



DỰ ÁN ĐƯỜNG TRÁNH ĐT T. ĐẮK NÔNG
SIÊU ÂM CỌC KHOAN NHỒI CẦU TÂN HIỆP



DỰ ÁN CC THĂNG LONG VICTORIA – HÀ NỘI
SIÊU ÂM CỌC KHOAN NHỒI TÒA NHÀ T2



DỰ ÁN ĐCT BẮC - NAM - PHAN THIẾT – GIẤU DÂY
SIÊU ÂM VÀ KHOAN KIỂM TRA MÀN CỌC KHOAN NHỒI



DỰ ÁN ĐƯỜNG VEN BIỂN NGHỆ AN – THANH HÓA
SIÊU ÂM CỌC KHOAN NHỒI



DỰ ÁN ĐƯỜNG VEN BIỂN NGHỆ AN – THANH HÓA
THÍ NGHIỆM PDA CỌC KHOAN NHỒI

MỘT SỐ HÌNH ẢNH DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN

KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT, QUAN TRẮC LÚN VÀ KHOAN KIỂM TRA MÙN ĐÁY CỌC KHOAN NHỒI DỰ ÁN ĐƯỜNG VEN BIỂN NGHỆ AN – THANH HÓA

 Địa chỉ: Ven biển Nghệ An – Thanh Hóa.



KHOAN KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH
KHU ĐÔ THỊ MỚI TÂY HỒ TÂY – HÀ NỘI



KHOAN KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH CT1-CT2-CT3
DỰ ÁN XÂY DỰNG NHÀ Ở XÃ HỘI ĐỂ BÁN VÀ CHO THUÊ –
KHU ĐÔ THỊ MỚI TỨ HIỆP – THANH TRÌ – HÀ NỘI

KIỂM ĐỊNH VÀ THỬ TẢI CẦU SÔNG CHÒ

 Địa chỉ: Huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa



KIỂM ĐỊNH DỰ ÁN THỦY LỢI BẮC HƯNG HẢI

Địa chỉ: Huyện Thanh Miện và Huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương



KIỂM ĐỊNH DỰ ÁN CẦU TRIỀU

Địa chỉ: Thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương



MỘT SỐ HÌNH ẢNH DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN

KIỂM ĐỊNH DỰ ÁN CAO TỐC BẮC NAM ĐOẠN MAI SƠN – QUỐC LỘ 45

Địa chỉ: Tỉnh Ninh Bình và Tỉnh Thanh Hóa



KHOAN LỖI CỌC CDM ĐOẠN KM0+700 GÓI THẦU XL-02

DỰ ÁN XDCT ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC BẮC NAM PHÍA ĐÔNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 ĐOẠN CHÍ THẠNH – VÂN PHONG

Địa chỉ: Tỉnh Phú Yên





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG ĐÔ THỊ VIỆT NAM

THÔNG TIN LIÊN HỆ



(+84) - 0243.200.4871



04B – Tầng 1, nhà CT4, Khu đô thị mới Tứ Hiệp, phường Yên Sở,
thành phố Hà Nội, Việt Nam.



vinfraco@gmail.com